NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 3107

MỖI SỐ : 0$04

NGÀY THỨ NĂM 28 JUILLET 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº6802

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE nº 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Việc thương-mại kỹ-nghệ của ta ở Hà-nội

Đã mấy nghìn năm nay. Hà-nội vẫn là một nơi kinh-đô của nước ta, nhân dân tụ tập vẫn đông, thương cổ vãng lai vẫn thịnh, lại nhờ được cái vị trí thiên nhiên, con sông Nhị-hà liền bên cạnh, trên thì thông với mấy con sông ở các tỉnh thượng-du, dưới thì liền với mấy con sông ở mấy tỉnh gần bể, đường thủy lục giao thông rất tiện lợi, cho nên sự buôn bán vẫn phát đạt hơn mọi nơi.

Từ khi nước Pháp sang kinh-lý nước Nam, lại lấy Hà-nội làm nơi thủ-phủ, mà hết sức mở mang, nào là đặt đường sắt, nào là mở bến tàu; lâu đài một ngày một xây thêm, phố xá một ngày một mở rộng. Vào khoảng vài mươi năm nay, thành thị cũng thật là cái quan, xứng đáng là nơi thủ phủ cõi Đông-pháp vậy.

Người Nam ta gặp buổi thực nghiệp chấn hưng, nghề buôn bán đã mở mang hơn trước, lại sẵn có nơi đại thị-trường, vận tải rất mau, tiêu thụ rất dễ, miễn là mình chế được kiểu mới thức lạ, tự nhiên trăm kẻ bán, vạn người mua, không phải lo nỗi hàng hóa đình trệ như trước nữa. Ấy chính là một dịp may cho người mình để dựng cờ nổi trống ở chốn thương trường, trước là tìm cách sinh lý cho mình, sau là thu mối lợi quyền cho nước, thế chẳng phải là một nghề rất quí báu lắm du? Nhưng trước phải nên chọn nghề cho tinh, chế hàng cho khéo, xưa nay chưa ai có mà mình có, xưa nay chưa ai làm mà mình làm, thì mối lợi thu về mới to, mà trong thương trường mới mong chiếm được bề ưu thắng.

Mấy năm nay ở thành-phố Hà-nội ta, cửa hàng mới mở ra cũng thật nhiều, giấy chiêu hàng phát ra cũng thật lắm, mà xét ra cho kỹ, thì cửa hàng tuy mới, giấy chiêu hàng tuy mới, mà hàng hóa thì ít thấy cái mới, chẳng qua cũng chỉ thấy nghề gì người khác làm có lợi, rồi đua nhau làm theo để phân lợi của nhau đó thôi.

Thời-tiết Tàu có nói: «Công là thể của thương, thương là dụng của công», công với thương, hai nghề ấy vẫn phải nương tựa vào nhau, công để chế ra hàng hóa, thương để tiêu thụt các thứ hàng-hóa ấy đi, công có chế ra được nhiều kiểu mới thức lạ, thì thương mới mong mau phát đạt, mà thu lãm được lợi quyền. Nếu không thế mà cứ nói buôn là buôn, trong tay không có nghề riêng, chẳng qua cũng chỉ theo thói buôn chín bán mười, đem đồ hàng đầu chợ về bán cuối chợ, như thế thì kinh-phí còn sợ không đủ, còn mong gì có ngày khoáng-trương bành-trướng thêm ra.

Kìa xem người các nước đến doanh thương ở xứ Đông-pháp này, cửa hàng mở càng ngày càng to, đồ hàng bán càng ngày càng nhiều, chỉ độ giăm bảy năm mà cơ sở đã thật là vững-vàng, nghề nghiệp đã thật là phát đạt, người mình chỉ biết tấm-tắc khen người ta có tư bản, có tài học, dám mạo hiểm đi xa, tranh lợi quyền ở trong trường thương chiến; chớ có nghĩ đâu rằng những hàng hóa của họ tải sang, biết bao nhiêu là kiểu mới thức lạ rặt là những thứ cần thiết, mà lại khéo lựa theo cho vừa ý người dùng, cho nên mối hàng càng ngày càng đông, hàng bán càng ngày càng chạy.

Người Nam ta bây giờ cũng đã biết chuộng thực-nghiệp, người có tư-bản, có thế-lực cũng đã thấy sô đầy nhau vào nghề doanh thương, những hàng hóa cũ cũng đã biết sửa-đổi lại, mà tiến bộ thật cũng đáng khen, nghề mới thì cũng đã nhiều thứ mới lạ, đó cũng thật là một việc đáng mừng cho đường thực-nghiệp của nước ta sau này đó. Mà xét ra cho kỹ, thì người lo về công nghệ lại ít, mà người đua về thương nghiệp lại nhiều, hoặc là tư-bản ít mà kiếm lợi mục tiền, hoặc là nghề-nghiệp ít mà kíp đường sinh kế, cho nên thấy nghề gì lợi thì đua nhau làm, tranh nghề của nhau, cướp lợi của nhau, không kịp đo trước đắn sau, suy hơn tính thiệt, buôn như thế thì chỉ có cái danh là buôn, tài gì cho khỏi thất bại được. Thành ra đường thực-nghiệp của ta hiện nay, bề ngoài tuy cũng có cái quan, mà bên trong thật lắm điều khốn nạn, nay hiệu này cáo cùng, mai hiệu kia tuyệt nghiệp, việc không hay ấy thường thấy xảy ra luôn, còn mong gì có ngày đủ sức tranh lợi với người ở đại thị trường, để mưu cách sinh tồn ở cái buổi thực nghiệp cạnh tranh kịch liệt, thế chẳng đáng lo cho đường kinh tế của người mình sau này lắm du?

Hiện nay hằng năm có cuộc Hội-trợ, đã sẵn nơi để phô trương những kiểu mới thức lạ của mình làm ra, rồi lại hội đấu-xảo nọ, cuộc đấu-xảo kia, bà con mình trước nên lưu tâm vào nghề chế tạo, lấy công làm thể, lấy thương làm dụng, công nghệ đã tiến bộ, thì thương nghiệp tất cũng nhân đó mà mở mang, mà về đường thương chiến sau này, tất không phải đứng lâu ở trong vòng liệt-bại.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 25 juillet 1927

Nước Pháp

Hoàn thành việc tu phục lại thành Orchies

Ngày chủ nhật, trong quận Nord, M. Poincaré đã chủ tọa lễ hoàn-thành việc tu phục lại lâu thành Orchies bị người Đức dụng tâm tàn phá trong tháng septembre năm 1914. Ngài đọc diễn-văn có nhắc lại rằng cái nghĩa vụ của ta là phải phản kháng [illegible] lời bịa đặt của các báo của đảng quốc-dân nước Đức về cái nguyên ấy cuộc chiến-tranh cũng là những ác tội đã xảy ra, tuy vậy ta không nên đem cái ác tội của những kẻ ném lửa đốt nhà mà trách cứ một dân tộc mà ta rất sẵn lòng thân thiện với với dân-tộc ấy.

Cái chánh-sách tài chánh của ông Poincaré

Tại Jubilles trong quận Sarthe, M. Caillaux có đọc một bài diễn-văn ca-tụng cái công cuộc tài chánh của M. Poincaré, nhưng ý ông muốn đợi thời giá tiền livre cao hơn mới ấn định cái giá tiền franc, khiến cho giảm được một phần lớn cái trái-khoản của ta bằng kim tệ.

Nước Bỷ

Việc giao tế với nước Đức

Sau khi trao đổi thư tín với nước [illegible] các tin tức của M. de Brocqueville về việc nước Đức là đích xác, và nhắc lại những lời kháng cáo nước Đức không tuân các điều khoản hòa ước về việc binh-gia và về việc sổ chi-thu.

Nước Áo

Sau việc náo-động mới rồi

Ông thứ dân nghị-viên Đức tên là Pick trước đây tưởng là bị giết trong buổi náo động mới rồi, nhưng kỳ thực ông chỉ bị giam mà thôi. Quan dự thẩm định tha cho ông.

Đảng địa-chính [illegible] chuẩn một khoản yêu cầu bãi ngạch vệ-binh thành-phố, và xin liệt quốc cho nước Áo tổ-chức một ngạch tuần cảnh giống như ở Thụy sĩ.

Lỗ mã ni

Tang lễ vua Ferdinand 1er

Tang lễ vua Ferdinand 1er không xảy ra việc gì cả.

Ngày hôm nay, hai nghị-viện họp kỳ đại hội-đồng. Quan tổng-trưởng tòa nội-các, và các viên lĩnh tụ chánh đảng có đọc diễn-văn ca tụng công đức của vua Ferdinand 1er. Sau tòa nội-các họp, có cả các hội-viên hội-đồng phụ chính ở đấy. Đã ấn định xong lời lẽ một bài tuyên cáo quốc dân.

Nước Đức

Việc giao-tế với nước Đức

Các báo nói rằng chánh-phủ Đức không đáp lại bức thư mới của nước Bỷ đưa cho chánh-phủ Đức ngày 23 juillet về bản nghị án của Đức binh phẩm lời tuyên cáo của quan thượng thư bộ quốc phòng nước Bỷ.

Nước Tchécoslovaquie

Việc thương-mại với nước Pháp

Báo *Prager Tagblat* có nói nhân dịp cuộc hội-chợ mùa thu ở Prague các nhà kỹ nghệ của hai nước Pháp và Tchécoslovaquie sẽ xét xem nước Tchécoslovaquie có thể trực tiếp buôn các thứ xa xỉ phẩm, các đồ tơ lụa, và các thực phẩm ở các thuộc địa Pháp hay không. Nước Tchécoslovaquie cũng đem thêm hàng hóa sang nước Pháp.

Nước Nga

Cái chánh sách đối với Trung-hoa

Báo *Jzvertia* là cơ quan của hội đồng trị sự trung-ương có nói chính-phủ sẽ công-nhiên giao tế với chính-phủ Nam-kinh, là chính-phủ chống chọi với chủ-nghĩa đế-quốc, dù rằng nước Nga không biểu đồng-tình về cái chánh sách bài trừ cái phong-trào phóng thích thợ thuyền và cái phong trào cách-mệnh địa-chính một dầu.

Hoa kỳ

Việc giao tế với nước Nga

Hội-đồng trị sự của hội Liên-hiệp [illegible] một khoản xin đặt một sở ở Moscou để mở-mang việc buôn bán với nước Nga.

Úc đại lị-á

Một việc đình công

Việc thợ trồng mía ở Queensland, và phu khuân hàng ở Cairns đình công, là vì các công-ty hiệp chúng và các công-ty từng nước phân đối nhau. Thợ thuyền làm ở công-ty *South Jolmstone* đã tự chiếm lấy chủ quyền trong nhà máy của nhà nước.

Thợ thuyền không thôi đình công, có lẽ nghề làm đường sẽ bị tổn hại nhiều.

Trợ cấp cho gia quyến thợ thuyền

Bản luật về việc trợ cấp cho gia quyến thợ thuyền bắt đầu thi-hành ở Nouvelles Galles du Sud kể từ ngày 28 juillet. Số tiền trợ cấp cho con cái thợ thuyền, là lấy về khoản 30 /. thu vào tiền công thợ

Việc Trung-hoa

Ngày 23 juillet 1927

Nam-quân định đánh Hán-khẩu

Hương cảng. — Nam-quân quyết nghị đánh Hán-khẩu. Quân-đội được hơn 100,000 người. Binh gia của tướng Nam-quân Hà-ứng-Khâm sắp đi mặt trận. Sắp đánh nhau to.

Nam-quân vẫn đánh Tế-nam trong tỉnh Sơn-đông. Địch quân lui về Minh-dương trong tỉnh Sơn-đông.

(Dịch báo Tây)

Ngày 25 juillet 1927

Bắc quân thắng lợi

Bắc-kinh. — Bắc quân đã lấy lại được Từ-châu phủ là nơi các đường Thiên-tân, Phố-khẩu, và Lũng-hải nối với nhau mà do Tưởng-giới-Thạch đóng quân.

A. R. I. P.

Một phép mới thử kim cương

Xưa nay muốn xét cho biết đích xác sự tốt xấu của một viên kim cương vẫn là một việc rất khó. Người sành thì có thể biết được kim cương nào trong lắm hay trong vừa, nhưng thực chưa có cách gì mà đo lường cho nhất định được.

Kim cương đem soi ra ánh sáng mặt giời, có thứ sáng nhiều, có thứ sáng ít, vì vậy người ta đã thử đem ảnh để in lấy cái sắc làm bảng. Nhưng kim cương chiếu vào ánh sáng mặt giời lại không đủ sức mà khích động được kính ảnh.

Mới đây M. Malavat là một nhà hóa-học tại một viện thí nghiệm cảnh sát kia, mới tìm được một cách mới để ảnh kim cương. Ánh sáng mặt giời rối loạn quá, không dùng để ảnh kim cương được. Vì vậy ông nghĩ ra cách dùng cực-tử-tuyến, mà ảnh kim cương trong lắm thì cái ảnh rõ, kim cương trong vừa thì cái ảnh mờ, kim cương giả thì ảnh tối om hẳn lại.

Nhờ có cái phép mới ấy thì kim cương có thể ảnh để làm bảng, chứ không sao lẫn được nữa, như vậy mỗi viên kim cương quý sẽ có giấy căn cước riêng, không ai đánh tráo đánh lộn được nữa.

HÀI ĐÀM

Ngâu nói truyện

Ông Ngâu lội qua sông Ngân-hà sang hỏi thăm bà Ngâu.

Bà Ngâu nói : Đến tối mồng bảy tháng bảy, Thượng-đế mới cho phép kia mà, sao bây giờ mới cuối tháng sáu ông đã . . .

Ông Ngâu nói : Thượng-đế nghiêm khắc quá. Bảy lâu cửu hạn, vậy phải [illegible]

Bà Ngâu nói : Thôi vừa vừa chứ, chả lại vỡ đê Nhị-hà như năm ngoái ấy.

X.

Việc Vân-nam

Ngày 25 juillet 1927

Tình thế Vân-nam vẫn như trước, nghĩa là không biết thế nào mà chắc được, song không có gì đáng trở ngại cho người Âu-châu. Cướp giặc ở dọc đường hỏa xa bớt dần, và hiện nay thì không đâu có cả, còn như việc chính-trị thì hiện nay như sau này :

Chánh-phủ hiện thời có một bộ tổng ủy viên do nhiều tướng tá dựng nên, mà đều theo cả về Tưởng-giới-Thạch. Trong chánh-phủ ấy có một viên tướng có quyền thế hơn cả tức là ủy viên trưởng. Từ lúc đầu có Vân người Lolo thân thiện với người Pháp, được người Pháp tán thành cho. Long-Vân người cương nghị, chính đính, và không tham-lam. Hồ-nhược-Ngu, thì giả dối, và bài Âu, công nhiên kết liên với Quảng-châu và Tưởng-giới-Thạch. Hai người ấy là tử thù với nhau. Một tháng trước đây, Hồ từ Mông lên Vân-nam-phủ, và đánh úp Long-Vân mà bắt lấy. Long-Vân bị vây trong dinh chỉ có 12 tên lính hộ vệ. Long chống lại trong một đêm, sau có quan đại lý Pháp Lépissier đến làm trung gian cho hai bên, thì Long-Vân mới chịu đầu hàng, mà Hồ thì hứa không giết Long.

Từ đấy Long-Vân vẫn bị giam ở Vân nam phủ, quân đội của Long-Vân (8.000 người) giả tảng đầu hàng, nhưng cứ trốn dần dần, đội nào tướng ấy và lại đủ cả khí giới. Tám ngày hôm nay họ lại kéo nhau đến tụ tập cả ở phía bắc Vân-nam. Quân đội của Hồ-nhược-Ngu đến nghênh chiến, nhưng bị thất bại, và tổn hại rất nhiều. Đến ngày hôm nay vẫn chắc thế nào cũng có một trận quyết chiến hoặc ngay ở Vân-nam phủ hoặc ở gần đấy.

Đến chiều hôm qua được tin rằng Long-Vân đã trốn. Long cho mười đứa lính canh, mỗi đứa 60 dollars, đục một cái lỗ ở ngục rồi trốn đi mất. Đồ đảng của Hồ được tin ấy rất là sợ hãi. Thôi mất cả cái bộ ngạo mạn, lại van lạy để xin toa xe hỏa để trốn đi.

(Xem mục Tin sau cùng)

Lạc lợi chủ nghĩa

(học thuyết của ông Bentham)

IX

Thứ chín là nghị viên nhiệm kỳ luận, ông Biên-tâm cho là mỗi năm một lần tuyển cử, rất là hợp lẽ mà lợi ích cũng rất nhiều, lại có hai điều lợi rất to : một là có nghị viên nào không xứng chức, thì bãi sớm đi, không được chiếm ngôi lâu mà hại việc ; hai là đè nén cái bụng tham lam của nghị viên, khiến cho họ có điều sợ, mà không dám làm hại quần. Tuy vậy, cũng có nhiều điều không tiện ; tuyển cử luôn luôn, tốn phí rất nhiều, là một ; vì tuyển cử rồi sinh ra cạnh tranh và nhiễu động luôn luôn, là hai ; thời kỳ làm việc ít quá, khiến người không làm trọn được chính sách của mình, là ba. Cho nên ý thuyết của ông Biên-tâm, hiện nay ít có nước theo ; nhưng mà cái kỳ hạn nghị-viên không được lâu quá, thì thật là cái nghĩa thông-hành suốt cả thiên hạ.

Thứ mười là nghị-viện khởi-án quyền luận. Trước kia thì các nước, tuy cũng có nước có nghị-viện, mà nghị-viện không có quyền khởi thảo pháp-án, như ở nước Tư-ba-đạt đời xưa, và ở nước Pháp thì đời vua Nã-phá-luân. Ông Biên-tâm thì cho là nghị-viện phải có cái quyền ấy mới [illegible] ở trong tay quan hành chính, thì nghị viên dẫu có kiến thức hơn người, cũng không thi thố vào đâu được, mà cái chính trị tư tưởng của nghị-viện ngày càng suy đồi, 2) Nếu quyền khởi thảo pháp án ở cả trong tay quan hành chính, thì cái khi muốn thi hành cái tệ chính gì, dẫu nghị-viện có quyền kiềm chế được, còn như muốn can phòng trước các sự tệ hại, thì nghị-viện thật không có phép gì cả. 3) Nếu nghị-viện không có quyền khởi thảo pháp án, chỉ nhận các án của quan hành chính đã đề xướng ra, mà bàn bạc điều được điều mất mà thôi. Nghị-viện muốn phô trương cái thế lực của mình, thì chỉ phản đối để bỏ cái nguyên án đi mà thôi, lắm người vì ganh khí, đến cả cái nguyên án hay cũng bỏ đi. Bây giờ nếu cho chính-phủ và nghị-viên đều có quyền khởi cả.

Thứ mười một là hành chính quan chuyên chức. Ông Biên-tâm cho là các quan hành chính phải cứ một người chuyên dùng một chức, có mười lăm lẽ này : 1) Một người làm một việc, thì tai mắt người trong nước để cả vào đó. 2) Trách nhiệm ta to lên, đổ về một mình. 3) Sự cán trách của người trong nước, không ai chịu thay cho. 4) Những việc cầu lợi riêng, không ai giúp cho. 5) Lười biếng trễ nải, không đổ lỗi cho ai được. 6) Danh dự của mình làm ra, không ai cướp được. 7) Được lòng dân yêu kính, công việc lại dễ làm. Bảy điều ấy là giữ đạo đức cho quan hành chính. 8) Chịu trách nhiệm thì tất sinh hăng hái, càng hăng hái thì trí tuệ thông minh càng thêm ra, đó là một thuật rất khéo để mở thêm trí thức cho quan hành chính. 9) Vài người cùng làm một việc, thì đun đẩy cho nhau mà sinh lười, mỗi người làm chuyên một việc, thì không trốn tránh được mà sinh siêng, đó cũng là cái thuật làm cho quan hành-chính siêng năng. 10) Vì chức quyền không chuyên giao cho một người, thì không thi hành được ý kiến của mình. 11) Mình đã không có quyền chuyên đoán, thì thường phải hỏi ý hướng của người đồng sự, mà công việc khó thành, 12) Mấy người cùng làm một việc, thì hay ngờ vực lẫn nhau, mà sinh ra những việc dò xét thăm hỏi, mà công việc lại càng khó làm, 13) Mấy người cùng làm một việc, hay vì ganh khí mà sinh sự cãi cọ. 14) Vì bốn điều hại vừa kể đó, mà chính lệnh thì thi hành không được nhanh chóng. 15) lại vì năm điều hại vừa kể đó, cho nên mất thì giờ, tốn tiền bạc, làm hại cho nhà nước rất nhiều. Sáu điều đó mà bỏ đi được, thì thật đã bỏ được cái trở lực rất lớn cho quan hành-chính.

Tôi xét các điều bàn về quyền lập pháp của ông Biên-tâm đã thuật ra ở trên kia, ở các nước lập hiến bên Thái tây, vẫn là cái vấn đề rất thiết yếu, còn nói về Trung-quốc, thì chưa thể làm được, chẳng qua là nhà nghèo nói mơ chuyện được vàng mà thôi. Chỉ có cái điều này thì thật trúng mối tệ của Trung-quốc, có đời nào một bộ đến bảy ông đường quan (quan chế nhà Thanh, mỗi bộ có một quản bộ, hai thượng thư và bốn thị lang) mà công việc lại được trôi trảy bao giờ.

Thứ mười hai là hành chính thủ trưởng luận. Quan hành chính tất phải có thủ trưởng (tức là quân chủ hay là thống lĩnh), mà vị thủ trưởng ấy, nên đời đời truyền nối, hay là do dân bầu cử? Ông Biên-tâm thì chủ trương lời bàn bầu cử. Ông nói rằng không kể chính thể nào, cái người cầm quyền lớn hành chính, tất phải xuất thân là nhân dân, nếu không thế thì tất làm thù địch với nhân dân, quân chủ chuyên chế làm thù địch với nhân dân đã đành, quân chủ lập hiến cũng không khỏi là thù địch, thế mà lại cho cả nước đứng ở dưới quyền cai trị của người ấy, thật là chịu quyền cai trị của quân thù địch.

Hoặc có người ngờ lời nói ấy, họ bảo rằng như nước Anh ngày nay thật là một nước chính thể rất tốt, thế thì lời bàn của ông Biên-tâm, chẳng là nghiêm khắc quá ư, chớ không biết rằng vị thủ trưởng hành chính ở nước Anh, thật là ông tể tướng xuất thân là nhân dân, chớ ông vua chỉ có danh mà không có thực.

(*Còn nữa*) X dịch thuật

Cuộc sổ số giúp dân bị lụt

(*Tiếp theo*)

Những giải 100 đồng:

Séries 186	Số 165	Séries 253	Số 665
186	478	254	37
186	565	255	31
188	411	256	66
188	767	256	115
189	368	256	147
189	919	257	563
190	684	257	802
191	203	258	36
191	358	258	502
191	719	258	779
192	556	259	949
192	751	260	8
193	525	261	862
193	869	261	951
195	683	262	367
195	973	264	206
196	700	265	124
197	371	265	665
198	147	265	952
198	234	266	947
199	391	267	629
199	421	267	666
200	442	267	769
201	40	268	32
[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
202	437	269	751
203	565	269	807
203	687	270	35
203	935	271	785
205	73	271	867
206	125	271	874
206	810	272	725
206	857	272	928
207	511	273	415
208	213	274	688
208	681	275	254
208	735	276	682
208	846	279	278
209	513	279	510
209	929	281	188
210	669	281	850
210	699	282	431
211	433	283	189
211	471	284	36
211	977	284	403
213	829	284	472
214	352	284	837
214	886	285	50
2 5	375	285	147
215	674	285	964
215	770	286	946
215	922	287	497
216	237	287	763
216	902	287	861
217	468	287	906
217	944	288	324
218	278	288	891
218	686	289	540
218	827	289	887
219	150	290	62
219	373	292	50
219	743	293	734
219	798	294	932
220	521	295	888
220	857	295	982
221	277	296	267
222	523	296	912
222	682	298	235
223	812	299	263
224	107	299	490
224	753	299	991
224	855	300	489
225	4	300	931
225	914	301	123
226	882	301	266
227	453	301	430
229	497	302	416
229	589	302	900
230	184	303	75
230	466	303	153
230	806	304	[illegible]
231	314	304	411
231	950	304	428
234	749	305	503
234	842	305	855
235	845	306	703
236	981	307	265
237	581	308	828
237	711	309	93
237	980	309	120
238	666	309	881
238	682	310	666
238	825	313	315
239	36	313	886
239	930	314	154
240	813	314	732
241	625	314	977
241	725	315	136
241	816	315	251
241	991	316	680
243	101	316	897
244	47	318	701
244	72	319	451
244	653	319	507
246	230	319	868
248	228	320	920
248	282	320	215
249	13	320	361
249	381	321	710
249	885	[illegible]	351
252	134	323	124
252	217	323	237
252	835	323	825
252	836	324	464

(*Còn nữa*)

Tin sau cùng

Việc Vân-nam

Vân-nam phủ. — Tướng Long-Vân bị tướng Hồ-nhược-Ngu bắt đem đi theo, đã được tha đêm mới rồi. Long sẽ tới Vân-nam phủ chiều hôm nay (27 juillet); thành-phố kéo cờ đón Long. Các đội tiên phong của binh-gia thắng trận ở mặt trận Lục-puong đã vào Vân-nam phủ chiều hôm nay.

Tình thế trong thành phố lại yên như thường. Gia quyến Hồ-nhược-Ngu lại đến trú ở bộ lĩnh-sự Pháp.

Mấy tin ở Thượng-hải

Lính Trung-hoa chẹn đường ở phố Hán-khẩu, và đường vào trường đấu mã. Các quan lĩnh-sự phản kháng nhưng chẳng công hiệu gì.

Borodine mất hết thanh thế đối với chánh phủ và nhân dân Hán-khẩu, sắp bỏ Hán-khẩu đi ngoại-quốc.

Một chiếc tàu Hà-lan ở phía nam đến, bị người Trung-hoa bắt hồi 4 giờ hôm nay ở Vũ-xương. Hành khách bản xứ bị khám.

Ba chiếc tàu Đức bị bắt ngày 22 được tha.

A. R I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 28 độ

15 giờ 30 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	10	5)
— nhì,	9	40
— ba,	8	30
Thóc hạng nhất,	6	10
Bắp ngô	5	10

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Juillet 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 95.

Thời giá quốc trái:
Ngày 26 Juillet 1927

3 °/.	hoàn dần		68 f. 75
3 ½ °/.	hoàn dần		»
4 °/.	vĩnh viễn	1917	60 f. 95
4 °/.	»	1918	59 f. 80
6 °/.	hoàn dần	1920	87 f. 90
4 °/.		1925	94 f. 45
3 °/.	vĩnh-viễn		55 f. 10
5 °/.	1915-1916		75 f. 70

Thuế mới. — Ngày 19 juillet quan Toàn-quyền đã ký nghị định sau này:

Điều thứ nhất. — Thuế xuất sản trong nước do nghị định ngày 8 Avril 1927 đặt ra đánh vào các hàng hóa, các đồ thực phẩm cùng các đồ vật sinh sản tại Đông-dương và để tiêu thụ tại Đông-dương tính theo trị giá các vật là 2 °/. thì sẽ thu theo các thể cách sau này:

Điều thứ 2. — Phàm người nào hay là sở nào gặt hái, hoặc lấy ở dưới đất lên hay là chế tạo ra những đồ thực phẩm, những vật sinh sản hay là những vật dùng để tiêu thụ ở trong nước thì phải làm giấy khai với phòng giấy quan cai trị tỉnh ấy để xuất sản. Quan cai trị sẽ ký giấy biên nhận cho.

Điều thứ 3. — Giấy khai phải kê, những điều sau này: 1. các hàng hóa thực phẩm và những đồ vật nói ở điều thứ nhất thuộc về thứ loại gì, hạng gì và lượng với phẩm thế nào; 2. giá trị các đồ vật hay là những vật liệu không phải của mình làm ra nhưng để dùng vào việc chế tạo của mình.

Cứ hết hạn ba tháng phải khai một lần.

Điều thứ 4. — Người đứng khai được phép lấy cái tờ khai hàng năm về cái thuế đánh cả năm trước mà thay cho giấy khai ba tháng một kỳ.

Theo trường hợp này thì giấy khai phải đệ vào ngày 15 février là cùng hạn.

Điều thứ 5. — Các giấy khai đều do quan cai trị đầu tỉnh đệ lên quan thủ hiến bản xứ và ghi cả ý kiến của quan cai trị vào đó để quan thủ hiến xem hỏi ý kiến một hội đồng riêng mà định số tiền thuế. Hội đồng ấy có:

Một quan giám đốc các việc hành chính làm chủ tọa.

Một quan thuộc sở Trước-bạ.

Một quan thuộc sở Thương-chánh đều do quan thủ hiến bản xứ cử ra;

Hai ông hội viên thương-mại Pháp và một ông hội viên thương-mại bản xứ, hai ông hội viên canh nông Pháp và một ông hội viên thương-mại bản xứ do các phòng Thương-mại và Canh-nông cử ra.

Ở Trung-kỳ và Cao-mên thì các ông hội-viên Pháp và các ông hội viên bản-xứ cũng do các phòng Thương-mại kiêm canh nông cử ra theo như cách đã nói trên kia.

Ở Ai-lao không có các ông hội viên công sở ra thì quan Khâm-sứ sẽ lấy các thân thương Pháp và Lao mà thay vào.

Điều thứ 6. — Tiền thuế sẽ do sở Thương-chánh thu tùy theo trị giá số hàng khai trong biểu nói ở điều [illegible] cả năm đã nói ở điều thứ 4.

Dù theo trường hợp nào thì giá các đồ vật cùng các vật liệu dùng để chế tạo mà không phải do người đứng khai xuất sản ra cũng được miễn thuế.

Giá các đồ vật chế tạo ở trong xứ để đem xuất cảng cũng được miễn thuế.

Điều thứ 7. — Giá các sản vật hay hàng hóa ở trong xứ xuất sản hoặc chế tạo ra mà phải chịu thuế thì trong mỗi xứ sẽ có Hội-đồng nói ở điều thứ 5 định, theo một cái biểu riêng và do quan thủ hiến trong xứ chuẩn y.

Cái biểu ấy mỗi năm sẽ sửa đổi lại một lần. Nhưng nếu nhà nước hay các nhà chịu thuế muốn xin thì biểu ấy có thể cứ ba tháng sửa đổi lại một lần. [illegible] có biểu công bố ra thì những người đứng khai được phép tự mình khai lấy vật giá.

Khi cái biểu đã công bố ra rồi thì còn có thể thu thêm hoặc hoàn lại tiền cho ngang với trị-giá biên ở trong biểu.

Điều thứ 8. — Số thuế tổng cộng đã bao cả năm thì dù thừa thiếu thế nào cũng thuộc về nhà nước được hưởng.

Thế nhưng mà hễ có sự gì bất kỳ không thể tránh được, người đương sự không thể chế tạo hay không khoáng trương được nữa, phải thôi trước cái hạn đã báo, thì quan thủ hiến bản xứ có thể chiều theo lời thỉnh cầu của người đương sự và sau khi hỏi ý kiến hội-đồng đã nói ở điều thứ 5 trên kia, mà giảm cả hoặc hoàn lại một phần thuế đã bao trước, nhiều ít tùy theo với cái thời hạn đã bao còn bao nhiêu nữa.

Điều thứ 9. — Tiền thuế cứ ba tháng một kỳ và cứ hết hạn là phải nộp.

Điều thứ 10. — Tạm thời ra thì người đương sự có thể xin nhà nước công nhận luôn cho 3 năm cái số thuế đã bao theo như thể lệ nói ở điều thứ 4 và thứ 6.

Điều thứ 11. — Phàm những người hay là những sở nào mà cái số xuất sản hàng năm tiền tạp trong xứ chỉ ngang với hoặc kém số 12 000 đồng mà chịu nộp nộp 5 °/. cái thuế môn bài hay thuế thổ của mình vẫn chịu xưa nay thì bất tất phải khai [illegible]

Trái với những thể lệ đã nói ở điều thứ 6, hễ thuộc về trường hợp này thì thuế ấy sẽ do các viên cước coi việc thuế đứng thu.

Điều thứ 12. — Phàm những điều trái với các thể lệ trong nghị định này thì sẽ phải phạt theo như lệ phạt về thuế ngoại ngạch.

Điều thứ 13. — Nghị định này thi hành từ ngày 25 juillet 1927 trở đi và sẽ tuyên bố theo như thể lệ đã định ở điều thứ 3 trong chỉ-dụ ngày 1er janvier 1902.

Điều thứ 14. — Quan phó Toàn-quyền, các quan thủ hiến các xứ, quan chánh sở Tài-chính và quan chánh sở Thương chánh sẽ chiếu nghị thi hành.

CUỘC SỔ SỐ

của hội Trung-Bắc kỳ tương tế và hội Trung-Bắc kỳ nông công thương tương tế

(LOTERIE DE LA MUTUALITE)

Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này:

1	vé được	5.000$00
1	»	1.000 00
1	»	500 00
34	»	75 00
34	»	50 00
34	»	25 00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỐ. — Đến 4 Sept. 1927 thì mở số tại tòa Đốc-lý Hanoi

NƠI PHÁT TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. — Những vé được trúng giải thì lĩnh bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng, Hanoi

GIÁ BÁN · mỗi vé . . . 1$00

Có bán vé tại Bản-quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ đính thêm tiền cước Recommandé tính như sau này:

Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé: 0$20

Từ 1 vé đến 20 vé, tiền cước Recommandé: 0 30

Xin mua mau, mau, kẻo hết !!!!

CỜ-BẠC

giang, làm cho nhiều người ở đời đã mê phải giống ma ấy thì khó lòng mà gỡ cho ra, ma cờ bạc nó soay bắt người mê theo phải lâm cảnh khốn khó, sui cho tâm gan lầm mưu nhiều kế giật thân vào những chốn trông gai. Tình cảnh cờ bạc này hiển hiệu cho ta trông thấy rõ ràng ở trên màn ảnh rạp Cinéma Palace từ thứ tư 20 đến thứ ba 26 Juillet 1927.

MA TRONG LÀNG —
VÀNG CỦA GIẶC

Những phim ảnh này chiếu tại Family Cinéma từ thứ tư 20 đến thứ sáu 22 Juillet 1927.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 2002

BÁN ĐẤT

Bản quán muốn chia lô cái khu đất lớn của bản-quán ở Phố Hàng Trống, số 66 bis và 68, đằng sau ra phố nhà Thờ số 39 và 41. Ai muốn mua xin lại bản-quán mà chấm-chước, khi nào có người nhận mua cả các lô rồi, bản-quán mới nhận lời.

Xin lại xem bản-đồ sau đây.

Mua xong giao đất ngay được.

Lại có thể chịu tiền được ít nhiều.

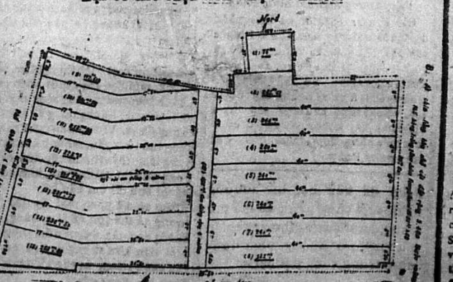

Đến ngày 4 septembre 1927. — Cuộc sổ số của hội Tương-tế các người làm việc tại các nhà công-thương Tây Nam (Loterie de la Mutualité) hoãn lại đến ngày 4 septembre 1927 mới mở số. Tại bản-quán hãy còn bán vé.

Cái án mạng ông tham-biện Noël. — Ngày hôm qua quan dự-thẩm đã đòi ông Gruchet, tuần-tra Thương-chính là bạn của ông Noël đến hỏi chứng. Ông Gruchet có nói về việc xuất-cảng thuốc phiện là việc nhiều người rèm-rỏ lắm mà trong số những người rèm rỏ ấy thì có Alexis là sạn hoa-tiêu và là bạn thân của ông Noël.

Cứ như lời cung của ông Gruchet thì Alexis biết ông Noël là bạn thân của ông de Monpezat chủ-nhiệm báo *Volonté Indochinoise* cho nên hắn có nhờ ông Noël nói giúp đứng công kích việc xuất-cảng thuốc phiện vào trong báo. Nếu không giữ kín cho hắn thì hắn sẽ giết ông de Monpezat rồi hắn sẽ tự sát sau. Ông Noël không chịu nói giúp thì mọi bữa nhà có cãi nhau dữ-dội với ông Noël.

Hai người *chauffeur* nghi tình là có can dự vào việc án-mạng này bị bắt trước, thì nay đã được tha cả.

Chiều hôm qua quan dự thẩm đã cho đòi ông de Monpezat đến hỏi chứng.

Việc M. Clémenti. — M. Clémenti chủ-nhiệm báo *Argus Indochinoise* đã được tạm tha từ trưa hôm qua.

Các hàng quản đội ta sang học trường quan võ bên Pháp. — Ngày 23 juillet vừa rồi, tại đồn Phòng ở Sơn-tây đã mở kỳ thi lựa các hàng quản đội ta cho sang học trường quan võ ở Fréjus bên Pháp, được những viên sau này trúng tuyển: MM. Ng-v-Tu phó quản, Phạm-v-Cẩm chánh đội, Bùi-Mẫn chánh đội, Ng-duy-Nguyên phó quản. Nghe đâu ở Nam-kỳ không có ai đi chuyến này, nên Hội-đồng lại định lấy thêm hai người nữa là MM. Phạm-xuân-Kế chánh đội, Phạm-Tương chánh quản.

Đến chuyến tàu *Amboise* đầu tháng sau thì các ông sẽ khởi-hành sang Pháp.

Vì việc bọn ta khởi loạn ở Lai-châu độ trước, nên sau khi ấy quan Thống-sứ đã phải cử quan Giám-đốc chính-trị Serveise đi khám xét các nơi ngục thất có trọng tù trong toàn hạt Bắc-kỳ. Mới đây quan Giám-đốc có làm tờ trình về việc khám xét ấy đệ lên quan Thống-sứ. Cứ xem tờ trình ấy thì phần nhiều các nơi ngục thất ở các tỉnh Bắc-kỳ không những chứa nhiều tù quá, mà lại không được chắc chắn vững chãi nữa.

Vậy muốn chữa lại cái tệ ấy, thì nay quan Thống-sứ định rằng trước hết phải tu-chỉnh lại các nơi ngục-thất các tỉnh mới được, hoặc chữa lại cho vững chãi hơn, để cho các tội nhân đều phải ở hết hạn tù, chứ không tài nào vượt ngục được. Hiện trong sổ dự toán Bắc-kỳ về năm 1928 đã tính ra một số tiền là một vạn đồng để chữa lại nơi ngục thất Lai-châu.

Các bà nuôi trẻ bằng sữa bò, nên kén sữa hiệu BERNA sữa tốt, để lâu được
Bán tại sở L'Ụ. C. I. A.

TẠI NHÀ MÁY ĐÈN
Quạt máy hiệu MARELLI kiểu riêng, nhà Annam rất hợp dụng; cánh dài 1 thước.
7012 *Giá*...... 104$ f.

Quyển thứ mười sáu
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH
NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

● Viết thư mà hỏi giá.

Tòa án binh. — Ngày 26 juillet, tòa án Binh đã họp để xét xử các việc sau này:

Giả mạo chữ ký để lấy tiền. — Người lính lê-dương tên là Lami, trước làm tùy-phái ở phòng giấy sở giữ các vật liệu nhà binh, thường thường có những hóa vật ra vào luôn. Cữ tháng février vừa rồi thì Lami hết hạn lính, từ biệt trại lính mà ra. Cách mấy hôm sau, người ta soát ra có hai cái *bons* lấy hai thùng dầu tây, chữ ký khả nghi quá, sau xét ra thì chính là chữ Lami mạo chữ quan thiếu tá mà ký. Hỏi thì Lami trước còn chối, sau thú nhận có làm *bons* giả ấy lấy hai thùng dầu, bán lấy 5 đồng rưỡi để tiêu.

Tòa phạt Lami một năm tù và 500 fr. tiền phạt.

Đào binh và ăn cắp. — Nguyễn-v-Thuần, lính khố đỏ, đóng ở Cao-sha can tội đào binh trong khi bình thì, phải một năm tù và tội ăn cắp súng phải một năm tù.

Chống cự bề trên. — Ng-văn-Sách lính khố đỏ, đóng ở Man-Mei, can tội đánh lại người bề trên trong khi làm việc, tòa khép cafn tháng tù.

Có lẽ rồi không phải thiếu điện nữa chăng? — Hiện nay tại nhà máy đèn đương thay cái *turbine* mới sức mạnh bằng 1.500 mã lực, mới mua ở Pháp sang, nồi *súp-de* nay cũng đã chữa lại được tươm tất. Đến tháng octobre sẽ có cái nồi *súp de* mới nữa sang, và tháng mars sang năm sẽ có cái *turbine* thứ hai nữa sang, cũng chạy được 1.500 mã lực, và hai cái *dynamos* mỗi cái được 750 k. w. Các máy ấy lắp trong bốn năm tháng thì xong, chừng đến 1er Août sang năm thì hoàn thành tất cả. Vậy có lẽ tự khi ấy trở đi, thành phố ta sẽ không phải cái nỗi thiếu điện nữa.

Ngạch quan lại. — M. Lê-v-Huân, tri châu hạng ba tại Võ-nhai (Thái-nguyên) nay đổi đi châu Thủy-vỹ (Lào-kay) thay M. Lương-đình-Trương về hưu.

M. Lê-đình-Thiệu, thi đỗ ngày 21 và 22 mars 1027 thì nay được bổ tri châu hạng ba đối hàm hàn lâm viện kiểm thảo và đổi đi châu Võ-nhai (Thái-nguyên) thay M. Lê-v-Huân.

M. Cao-xuân-Thiệu, hàn lâm viện [illegible] tại nay được bổ tri châu hạng ba tại châu Ôn (Lạng-sơn) thay M Ng-liên-Huy về hưu.

M. Vi-văn-Lâm tri châu hạng nhất tại Sơn-động (Bắc-giang) nay đổi đi tòng sự tại dinh quan quản Moncay.

M. Đỗ-v-Bình, tri châu hạng nhì tại châu Lộc bình (Lạng-sơn) nay đổi đi châu Sơn-động (Bắc-giang) thay M. Vi-văn-Lâm.

M. Ng-v-Ích, tri châu hạng ba tòng sự tại tòa sứ Nam-định nay đổi đi châu Lộc-bình (Lạng-sơn) thay M. Đỗ-văn-Bình.

M. Cao-sinh-Lý, tri châu hạng nhì tại châu Hàm yên (Tuyên-quang) nay đổi vào tòng sự tại dinh quan tuần phủ Lạng-sơn thay M. Nông-quang-Tuyên tri châu xin nghỉ.

M. Cao-văn-Vạn, thi đỗ ngày 21 và 22 mars 1927 nay được bổ tri châu hạng ba đối hàm hàn lâm viện kiểm thảo tại châu Hàm-yên (Tuyên-quang) thay M. Cao-sinh-Lý.

Ngạch học-chính. — M. Rivière, giáo-học thượng hạng ngoại hạng bậc sơ-học Pháp, dạy tại trường Bảo-hộ, nay bổ lĩnh chức thanh-tra các trường Pháp-Việt Đáp-cầu và Bắc-ninh, thay M. Paoli hồi hưu.

Trục xuất cảnh ngoại. — Wong xop-Giet tức Lo-a-Tho, Tsan-a-Vong và Tran-Chuong tức Chang-ly-Sang là người Trung-hoa không có chỗ ở nhất định tại Đông-dương nay đều phải trục ra khỏi địa hạt.

Một cái trộm to. — M. Ng-chấn-Quang 40 tuổi, buôn bán ở hàng Đồng trình rằng kẻ trộm cạy tường lấy mất 3688 đồng. Sở Cẩm đã cho tra xét.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thụ tứ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, [illegible]
[illegible]
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá [illegible]
Phòng khám bệnh tại [illegible]
[illegible]

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Les deux problèmes veulent être résolus ensemble pour être bien résolus. Les deux solutions veulent être combinées et n'en faire qu'une.

Ne résolvez que le premier des deux problèmes, vous serez Venise, vous serez l'Angleterre. Vous aurez comme Venise une puissance artificielle, ou comme l'Angleterre une puissance matérielle; vous serez le mauvais riche. Vous périrez par une voie de fait, comme est morte Venise, ou par une banqueroute, comme tombera l'Angleterre Et le monde vous laissera mourir tout et tomber, parce que le monde laisse tomber et mourir tout ce qui n'est que l'égoïsme, tout ce qui ne représente pas pour le genre humain une vertu ou une idée.

Il est bien entendu ici que par ces mots, Venise, l'Angleterre, nous désignons non des peuples, mais des constructons sociales; les oligarchies superposées aux nations, et non les nations elles-mêmes. Les nations ont toujours notre respect et notre sympathie. Venise, peuple, renaîtra; l'Angleterre, aristocratie, tombera, mais l'Angleterre, nation, est immortelle. Cela dit, nous poursuivons.

Résolvez les deux problèmes, encouragez le riche et protégez le pauvre, supprimez la misère, mettez un terme à l'exploitation injuste du faible par le fort, mettez un frein à la jalousie inique de celui qui est en route contre celui qui est arrivé, ajustez mathématiquement et fraternellement le salaire au travail, mêlez l'enseignement gratuit et obligatoire à la croissance de l'enfance et faites de la science la base de la virilité, développez les intelligences tout en occupant les bras, soyez à la fois un peuple puissant et une famille d'hommes heureux, démocratisez la propriété, non en l'abolissant, mais en l'universalisant, de façon que tout citoyen sans exception soit propriétaire, chose plus facile qu'on ne croit, en deux mots sachez produire la richesse et sachez la répartir? et vous aurez tout ensemble la grandeur matérielle et la grandeur morale; et vous serez dignes de vous appeler la France.

Voilà, en dehors et au-dessus de quelques sectes qui s'égaraient, ce que disait le socialisme; voilà ce qu'il cherchait dans les faits, voilà ce qu'il ébauchait dans les esprits

Efforts admirables! tentatives sacrées!

Ces doctrines, ces théories, ces résistances, la nécessité inattendue pour l'homme d'état de compter avec les philosophes, de confuses évidences entrevues, une politique nouvelle à créer, d'accord avec le vieux monde sans trop de désaccord avec l'idéal révolutionnaire une situation dans laquelle il fallait user Lafayette à défendre Polignac, l'intuition du progrès transparent sous l'émeute, les chambres et la rue, les compétitions à équilibrer autour de lui, sa foi dans la révolution, peut-être on ne sait quelle résignation éventuelle née de la vague acceptation d'un droit définitif et supérieur, sa volonté de rester de sa race, son esprit de famille, son sincère respect du peuple, sa propre honnêteté, préoccupaient Louis-Philippe presque douloureusement, et par instants, si fort et si courageux qu'il fût, l'accablaient sous la difficulté d'être roi.

Il sentait sous ses pieds une désagrégation redoutable, qui n'était pourtant pas une mise en poussière, la France étant plus France que jamais.

De ténébreux amoncellements couvraient l'horizon. Une ombre étrange, gagnant de proche en proche, s'étendait peu à peu sur les hommes, sur les choses, sur les idées; ombre qui venait des colères et des systèmes. Tout ce qui avait été hâtivement étouffé remuait et fermentait. Parfois la conscience de l'honnête homme reprenait sa respiration tant il avait de malaise dans cet air où les sophismes se mêlaient aux vérités. Les esprits tremblaient dans l'anxiété sociale comme les feuilles à l'approche d'un orage. La tension électrique était telle qu'à de certains instants le premier venu, un inconnu, éclairait. Puis l'obscurité crépusculaire retombait. Par intervalles, de profonds et sourds grondements pouvaient faire juger de la quantité de foudre qu'il y avait dans la nuée.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Hai cái vấn-đề đó muốn giải-quyết cho xong, phải giải-quyết nó cùng với nhau một lúc. Hai vấn-đề phải phối-hiệp với nhau làm một mà thôi.

Vì nếu chỉ giải-quyết một vấn-đề thứ nhất mà thôi thì nước ta thành ra như thành *Venise* ngày xưa, hoặc như nước Anh-cát-lị. Thành *Venise* ngày xưa chẳng qua là một đoàn-thể hùng-cường nhất-diện mà thôi. Nước Anh chẳng qua là một nước chỉ hùng-cường ở nơi vật chất. Như vậy là trọc-phú, rồi thì sẽ chết về một việc bạo-hành như là thành *Venise* thuở trước, hoặc đổ nát vì một cuộc đảo-bế (vỡ nợ gian) như là nước Anh sau này thế-tất phải đổ vậy. Mà rồi thế-giới sẽ đứng nhìn cho ta chết hoặc đổ, như là đứng nhìn cuộc đổ-tan của những kẻ chỉ biết ích mình, của những kẻ đối với nhân loại không phải là một nghĩa đạo-đức hay là một tư-tưởng gì vậy.

Đây ta nói đến *Venise*, đến Anh-cát-lị, là ta nói đến hai cái đoàn-thể ấy, chứ không phải là ta nói đến hai dân-tộc. Là ta nói đến hai cái thiểu-số nhân tiếm lấy chính-quyền của hai quốc-dân chứ không phải là ta nói hai quốc-dân. Phàm các quốc-dân bao giờ ta cũng tôn-kính, ta cũng hâm-mộ. Dân-tộc *Venise* thì rồi có ngày còn tái-sinh. Đám quí-tộc nước Anh-cát-lị thì rồi có ngày đổ, nhưng dân-tộc Anh cát-lị, thì thiên vạn niên cũng vẫn còn. Ta bình-phẩm một câu như vậy rồi xin nói nốt.

Âu là ta xin giải-quyết cả hai vấn đề, ta khá giục lòng nhà giàu, mà lại khá che-chở cho nhà nghèo; ta nên triệt sự nghèo khổ; ta khá ngăn-trở việc kẻ khỏe lợi-dụng người yếu; ta nên nén cái lòng ghen-tị bất công của kẻ còn phải đi đối với kẻ đã tới nơi rồi; ta khá lấy lẽ chính-đáng, lấy tình đồng-bào mà khuôn xếp cho số tiền-công vừa phải với cái việc làm; đem sự giáo-dục không mất tiền, mà cưỡng-bách ai ai cũng phải, mà dạy-dỗ đứa anh-nhi vừa lớn; lấy sự-học làm cái gốc sức mạnh con người ta; tay có việc làm, óc phải tập nghĩ; ta khá gắng làm sao cho nên một dân-tộc hùng-cường, mà lại là một nhà sung-sướng; ta nên khiến làm sao cho cái kỷ-vật quyền hóa ra một hạnh-phúc của thứ-dân, chứ không phải một đặc-quyền của thiểu-số, không phải là dùng cách bãi kỷ-vật quyền đi (như trong chủ-nghĩa cộng-sản) mà lại nên khiến cho đại-đa-số được hưởng; ta nên khiến cho phàm vi-dân-giả ai ai cũng có nhà đất của mình, việc ấy cứ tưởng là khó chứ mà rất dễ. Nói rút lại thì nên xuất-sản cho nhiều mà nên biết san-sẻ tài hóa. Như vậy thì rồi ta sẽ được cái thanh-thế lớn ở trong vật-chất và ở trong tinh thần, ta sẽ xứng-đáng gọi tên là nước Pháp-lan-tây.

Những lời tôi vừa kể qua đó là lời của đảng xã-hội, ở ngoài và ở trên mấy phái hẹp-hòi sai lầm. Đảng xã-hội chủ-ý muốn đạt được cái mục-đích ấy trong sự-kiện, lại muốn mưu-tính cái tiền-đồ như thế ở trong tư-tưởng người ta.

Ý-kiến ấy cao-thượng thay! Việc mưu-đồ ấy thiêng liêng thay!

Những lý-thuyết đó, những chủ-nghĩa đó, những trở-lực đó, cái cuộc xưa nay không ai ngờ đến: nhà chính-trị mà lại phải lưu-tâm đến bọn triết-học, những điều đích-xác mà còn thoảng nom thấy tờ-mờ một chính-sách rất mới xưa nay chưa ai từng dùng đến, bây giờ bỗng phải giở ra, lại phải giữ làm sao cho thuận lòng các cựu-phái, mà cũng không trái ý quá-độ với cái chủ-nghĩa cách-mệnh; gặp phải lúc tình-thế xui nên làm cho mòn-mỏi ông *Lafayette* để mà bênh ông *Polignac*; lại sáng ý biết rằng trong những việc phản loạn có nghĩa tấn-bộ rõ-ràng; nào là các nghị-viện, nào là những việc ngoài đường; nào là những việc yêu cầu thèm muốn, nó sán xung-quanh mình phải khuôn xếp thế nào cho nó co đi kéo lại cho cân; cái lòng thành tín của vua đối với nghĩa cách mệnh; có lẽ thế-sự lại xui ra phải đành chịu nhận lấy một cái quyền-lợi nhất định, ở trên mọi quyền khác, cái chí của vua muốn ở cho thuận lẽ làm người kế-thế cho mấy mươi lịch-đại đế-vương; cái lòng vua yêu-mến gia-tộc, mà lại kính trọng dân-quyền, cái lương-tâm của vua muốn ở ra người liêm-trực, bấy nhiêu điều khiến cho lòng vua nghĩ-ngợi miên-man, có lúc như đau như tủi, như khổ, như sầu; dẫu rằng can-đảm, dẫu rằng quả-quyết, mà cũng lắm khi ngao-ngán làm vua là khó.

Nom dưới chân thấy một cuộc phân-tán nên sợ, nhưng cuộc phân-tán ấy không phải là một cuộc tan tành vỡ-lở, bởi vì nước Pháp thủ-thời hơn các thời khác, lại ra phong-thể nước Pháp lắm.

Duy nom chân trời thấy có mây đen chồng-chất. Một áng bóng đen quái-lạ, tuôn ra dần dần trùm lấy người, trùm lấy sự-vật, trùm lấy tư-tưởng người ta, bóng đen ấy do những sự uất-ức, do những lý-thuyết mới mà ra. Phàm bao nhiêu những sự bị bưng-bịt cầm hãm vội-vàng, đến lúc ấy nó ngọ-ngoạy, nó lên men. Cũng có lúc cái lương-tâm của người chính-trực hình như đã ngạt đi, rồi lại thấy thoi-thóp, bởi vì trong không-khí có nhiều sự bức-bối, trong chế-độ có nhiều nghĩa sai ở lộn với chân-lý. Nhân-tâm như run-sợ không được vững ở trong cái xã-hội nên lo, cũng dường như khi cơn giông sắp nổi thì lá kia sột-soạt trên cành. Điện-khí ở trên không-trung hình như đương giương đương nặng, dĩ-chí có lúc bất-luận người nào đi qua cũng như thêm ánh-sáng. Rồi thì cái bóng-tối chiều hôm lại rơi xuống bao-bọc khắp cả. Thỉnh-thoảng lại có tiếng gì âm-ỷ cho ta biết trong đám mây đen có nhiều lôi-điện.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần	Quyển	Trang		Giá
Phần thứ nhứt	Quyển I	223	trang, bán	0$60
	» II	203	—	0 4[illegible]
	» III và IV	159	—	0 38
	» V và VI	193	—	0 48
	» VII và VIII	319	—	0 68
Phần thứ hai	Quyển I	213	trang bán	0$48
	» II và III	237		0 80
	» IV, V và VI	275	—	0 6[illegible]
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251	trang, bán	0$35
	Quyển IV, V, VI và VII	[illegible]		0 9[illegible]

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . 0$20

Cả [illegible] một quyển [illegible] một gói, tiền cước 1 20

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Bệnh thất huyết

(Tiếp theo)

Phàm thoát chứng tất phải dùng sáp tễ cho được thu liễm thì đã cố nhiên. Nhưng âm thoát mà mắt mờ hoặc dương thoát mà nhỡn kiến quỉ, (mắt trông thấy những người chết), đó là chứng hậu thận thoát, thì nhứt thiết phải bổ dương trợ âm, chớ sáp tễ không thu liễm nổi.

Có người nhân đội nặng, bị vật nặng đè áp hoặc mang xách vật nặng đi đường xa, mà máu chảy tóe ra cả đằng mồm đằng mũi, tục gọi là chứng thương lạc thổ huyết, đó là cái màng mỏng ở trong phế vị bị rách mà máu phun ra, kíp phải dùng nhân sâm mạt điều với bột hòa đồng tiện điều trị, hoặc bạch cập mạt hòa đồng tiện uống được. nếu dùng lương dược thì huyết càng chảy tóe ra, rồi thành khái thấu mà chết.

Khái huyết, khạc huyết thóa huyết

Ho ra máu gọi là khái huyết.

Khạc ra máu gọi là khạc huyết.

Thổ nước rãi lẫn có máu quyện gọi là thóa huyết.

Ba chứng hậu này do tự hỏa động cả; nhưng tựu trung có thực hỏa có giả hỏa.

Thực hỏa thì lưỡi mọc gai chom chởm, sắc tía hoặc đen miệng khô ráo, mạch chuyển có sức mạnh.

Giả hỏa thì lưỡi cho có mọc gai, nhưng trắng và hoạt, miệng ráo khát mà uống nước lại không chịu, sắc mặt cũng đỏ nhưng nhuận, thân thể phiền táo, chỉ những muốn tắm nước lã hoặc đằm xuống chỗ bùn lầy, mạch thì hư không. (nghĩa là ấn mạch không thấy chuyển,

Phụ lục

Lưỡi đen không cứ là nhiệt, (thực hỏa), hoặc giả hạ nguyên bản lãnh, tức như dưới đáy lò không có lửa, cho nên tân dịch không hành. can khô táo xốp mà lưỡi rộm đen cũng có, phải nhận cho tường tất.

Nguyên căn chứng bệnh, quan trọng thứ nhứt là phế và thận.

Ho ra máu bệnh thuộc phế kinh, vì hỏa tà thiêu đốt, làm cho bao nhiêu kinh lạc ở trong phổi bị thương tổn mà sinh bệnh, trong nước rãi nhổ ra có huyết quyện, hoặc khạc trong cuống họng ra có huyết giây như tơ mành, bệnh thuộc thận kinh vì tướng hỏa sung nghịch mà sinh bệnh.

Nhưng nói tóm lại, thì ba chứng hậu bệnh do tự thận cả. Thận chủ thủy, thủy hỏa sinh đàm rãi, và huyết dịch. Thận mạch thì chạy lên phổi rồi lan ra cuống họng thở và bám vào cuống lưỡi, còn những chi lạc thì bám vào đuôi quả tim (tâm bào lạc), bởi vậy bệnh thì càng bệnh mà phế bệnh cũng do tự thận.

Huyết sinh ở tâm, thống ở tì, chứa ở can, tuyên bá ở phế, tĩnh thì huyết noi theo kinh mạch, nhiệt thì huyết tán loạn mà sinh bệnh, cho nên ho hoặc khạc nhổ ra máu tươi hay là tía đen như tiết lợn, đó là bởi phế lạc bị hỏa thương thì ai cũng biết. Có biết đâu rằng: phế nhiệt là bệnh tiêu, mà dương hỏa nung nấu thì nguyên tự thận, vậy khái huyết khạc huyết thóa huyết, là ba chứng bệnh tối nan trị cả, vì thận thuộc túc thiếu âm kinh, phế thuộc thủ thái âm kinh; hai kinh cùng khí nhiều huyết ít, khí nhiều thì lửa rễ bốc, huyết ít thì lửa dễ cháy, lửa càng bốc cháy thì huyết càng xung dật lên, cái đó cũng đã khó thu nhiếp được. Phương chi thận chủ thóa, thì âm thủy tiêu vong, phế kim bị hỏa khắc thì hóa nguyên tuyệt, còn mong kim thủy tương sinh gì nữa.

Lời hỏi

Bệnh thổ huyết nục huyết hạ huyết, huyết ra nhiều mà không hại. Bệnh khái huyết khạc huyết thóa huyết, huyết ra ít mà hại, là cớ làm sao.

Đáp rằng

Thổ huyết nục huyết hạ huyết, là huyết ở can vị đại tràng bạo thoát, mà can vị đại tràng là ba kinh nhiều huyết cho nên huyết ra nhiều mà thân thể mát. mạch vi tế dị trị.

Khái huyết khạc huyết thóa huyết, là huyết ở tâm, phế thận, bạo thoát, mà tâm phế thận là ba kinh ít huyết, cho nên huyết ra ít mà thân thể nóng mạch hồng sác nan trị.

Phương tễ luận biện

Cổ nhân trị huyết, cũng có dùng bạch cập tán mạt nấu với phổi lợn cho ăn, là ý muốn lấy phổi lợn bổ phổi người, mà lấp các khiếu nhỏ trong phổi bằng mạt bạch cập, khiếu nhỏ lấp thì huyết tự chỉ. đó là phương chỉ huyết tối dản dị mà thần hiệu.

Lại có dùng bạch cập tán mạt nấu với phổi dê hoặc gan dê hoặc tim dê cho ăn cũng ý như vậy, Chỉ rằng bệnh do phế huyết thì dùng phổi, do can huyết thì dùng gan, do tâm huyết thì dùng tim, là khác thôi.

Phân biện thế nào cho được biết là phế huyết can huyết tâm huyết? cổ nhân trị huyết, thường khiến người bị bệnh nhổ huyết vào chậu nước để thí nghiệm, huyết nổi là phế huyết, huyết trìm là can huyết, huyết lơ lửng không trìm không nổi là tâm huyết.

Phàm bệnh thổ huyết, mà thân thể thanh lương, mạch trầm tế thì dễ chữa, vì là chính khí phục. Bằng thân thể ôn nhiệt mạch phù đại thì khó chữa, vì là tà khí thắng.

Người bị bệnh cốt phải tĩnh dưỡng tuyệt dục, thì thuốc thang mới linh diệu.

Tị nục sỉ nục thiệt nục cơ nục

Tị nục

Tị khí thông lên óc, huyết cũng sung dật lên óc, cho nên máu chảy ra đằng mũi, thế là tị nục, (nục với thổ hợp tham),

Ngoại nhân tị nục

Phong, hàn, thử, thấp, lưu truyền các kinh lạc, huyết bị tà khí sở dẫy mà tiết ra, thì là ngoại nhân tị nục.

Nội nhân tị nục

Dận quá thương can, lo quá thương phế, phiền quá thương tì, nghĩ quá thương thận, mừng quá thương tâm, huyết động rồi xung nghịch lên mà tiết ra, thì là nội nhân tị nục.

Bất nội ngoại nhân tị nục

Uống rượu nhiều, hoặc ăn những đồ ăn có chất tân nhiệt, hay là nhân vấp ngã mà sinh bệnh, thì là bất nội ngoại nhân.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Dư luận Nam-kỳ

Cái tệ đi xem hát của người mình

Nhân xem báo L. T. T. V. số 2669 ra ngày thứ sáu tuần rồi (15 7-27) thấy ông Nguyễn-long-Phi viết một bài, đại khái kể thuật cái cảm tưởng trong khi xem lễ phát phần thưởng cho học-sanh trường Bản-quốc tại nhà hát Tây. Xem suốt bài rồi, tôi lấy làm kính phục cái cảm-tưởng của ông thật rất đúng, rất có ý vị vô cùng. Đi xem cuộc vui mà được như ông vậy mới. thật là đáng đi xem, mới chẳng uổng cái công đứng ngồi trong một vài giờ đồng hồ mệt mỏi.

Nhưng khi xem bài ông kể thuật rồi, tôi sực nhớ lại bữa ấy tôi cũng có dịp rảnh đi ngang qua và cũng vào xem cuộc lễ phát phần thưởng ấy. Nhơn đó mà tôi cũng có một vài điều đáng nói ra đây, để hiến bạn đồng bang dượt-lãm.

Ai cũng biết, lễ phát phần thưởng cho học sanh là một cái lễ thi, rộng để cho mọi người đến xem. Chẳng hạn là quan dân hay sang hèn gì, nếu ai muốn xem thì cứ tự tiện vào đó mà xem. không ai cấm ngăn chi cả. Thế nhưng mà khi tôi bước vào, lại ghế ngồi, thấy thiên hạ rất đông mà thấy đều lẳng lặng như tờ, không nghe một tiếng nói chuyện to, cũng không thấy vợi một ai đến xem mà hút thuốc. Chẳng những vậy thôi tôi còn thấy có nhiều vị quan khi đến trễ, chật ghế ngồi cũng đành phải đứng nép lại đó mà chờ người ra dọn chỗ; chớ chẳng hề ỷ phận cao sang quyền cao tước cả mà dẹp đuổi cùng lấn lướt một ai cho mình bụng,

Đoạn đến chừng nhạc trổ bản «Quốc-triều» thì thấy cả thảy các quan chức đang ngồi đồng đứng dậy tỏ dấu kính chào, cho đến khi dứt bản, Thật thấy vẻ nghiêm trang của người mà khiến lòng mến phục. Thêm chí lúc phát phần thưởng cho học sanh đang lễ là lúc chộn rộn ồn ào, tiếng to tiếng nhỏ; thế mà không trước sau êm-đềm lặng lẽ vẫn như một.

Rồi cuộc phát phần thưởng, thì đến cuộc hát. Trước hết để cho bạn trẻ nhỏ con Tây. Nhưng tuy tiếng nói trẻ nhỏ mặc lòng, chớ không phải là dở. Từ tướng đi nết đứng, giọng hát phù trầm đều ăn rập theo tiếng nhạc như khuôn, chẳng kém gì tay hát nghề không thua gì người lớn. Ấy cũng là nhờ người dạy công luyện tập, lại cũng nhờ trẻ sáng trí nên dạy mau hiểu mau thông. Hạ lớp trẻ nhỏ rồi, kế tới vai mấy người lớn. Lớp người lớn đây, tưởng chẳng cần phải nói tất ai cũng biết tài hay giỏi là thế nào. Cái xin nói từ lễ phát phần thưởng cho đến mãn cuộc hát, người người đi xem thảy đều giữ một mực lễ phép nghiêm trang; cho hay cuộc lễ hát ấy là cuộc thi, rộng để cho mọi người tự tiện vào xem, chớ chẳng phải có ai ngăn cấm gì, hoặc là chọn người sang chê kẻ tiện. Thế mà được vậy là tại sao? há chẳng phải nhờ cái phong tục quen giữ cách lịch-sự của nước người mà được ra.

Ở tục người đi xem hát thì lịch-sự như thế, bây giờ thử hỏi tục của người mình xem hát ra sao, Trừ ra có mấy đám hát thu tiền thì coi thấy có vẻ khá hơn một chút, là nhờ chỗ ngồi rộng, không đến nỗi chen lấn hơn thua nhau. Tuy vậy mà cũng còn không khỏi phải khi vì rộng hẹp mà gây gổ nhau, hoặc quá lắm thì lại đến đâm ra đánh lộn. Còn nói chi đến hát thí của mình đối với người lời thôi, tưởng cái tệ không còn bút mực nào mà tả ra cho xiết. Chỗ ngồi thì không thứ-tự hàng ngũ gì. mạnh ai nấy muốn đứng thì đứng, muốn ngồi thì ngồi, có khi lại để con nằm dài trên ghế mà ngủ, ấy là cái tệ của mấy chị đàn bà thường quen thói nơ con đi xem hát. Thật nói đúng ra là nơi hí trường, mà còn tệ hơn nơi chợ-búa. Chập lâu thì nghe đằng này con nít khóc, giây lát lại nghe đằng nọ vì chen lấn nhau mà chửi mắng đánh đập nhau, chẳng những thế thôi, cái tệ nhứt, xấu-xa nhất là nỗi khi có ai lỡ trên thì thôi, đằng này khạc nhổ, đằng nọ chửi rủa tợ như mưa bắt. Nhưng đây là mới kể sơ qua cái tình cảnh ở dưới giàn, Đến như trên sân-khấu là chỗ hát thì lại tệ lắm. Tuy nói là sân-khấu cho có chừng vậy, thôi chớ xem ra chẳng phải sân-khấu gì cả, Chung quanh cũng thấy đầy người lớn con nít, lớp ngồi lớp đứng đặng xa, chẳng khác gì dưới giàn hát. Mà phải đứng ngồi nơi đó, cho yên ổn đặng xem thì chẳng nói làm chi. lát chạy qua, lát chạy lại, hết cười dỡn đến đánh lộn xong rồi lại nhảy lên ghế chỗ vua ngồi mà ngồi vinh-đổi, nên thấy lắm khi tới lớp vua ra ngự trào không có ghế mà ngồi, phải dẹp đuổi một hồi chúng mới chịu nhường ghế, thật thấy thảm hại cho ông vua hát thí quá! Ông vua được chúng nhường ghế rồi, có phải là đã yên thân đâu, chập lâu bị đằng sau chúng lấn tới, giây hát bị bên tả hữu chúng xô lại xô qua; hát cho xong một lớp tuồng làm vua, thấy điên đầu điên óc.

Còn biết bao nhiêu là cái tệ trong cuộc hát thì của ta, của người mình đi xem hát thí, song giấy nào mà biên ra cho hết; cái tóm thuật ít điều tưởng cũng đủ thấy cái nỗi đồi tệ là nhường nào.

Ôi! cũng thì đi xem hát, mà cách người đi xem hát sao lại có vẻ nghiêm trang lịch-sự, không nghe một tiếng nói lớn. đến ho hen khạc nhổ cũng không, còn cách đi xem hát của mình sao lại tồi-tệ dường nỗi, thấy mà hổ-then đến thế? Cứ lấy một lẽ nhỏ-mọn là cách vào hí-trường của mình, mà suy tại đủ thấy cái trình-độ văn-minh của nước người thế nào, nước mình thế nào rồi, chẳng cần so-sánh đến việc lấy đình nào khác.

Nhưng tuy cho là một việc nhỏ-mọn mặc dầu, chớ xét kỹ ra cũng là một cái thói nước tục dân, không phải là không cần quan tâm đến.

(Lục-tỉnh tân văn)

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

2008

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho, [illegible] không có [illegible] theo giấy mua [illegible]. Mua báo thì tính [illegible]

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cảnh mẹ chồng nàng dâu

(Tiếp theo)

Người con gái ấy tên là cô Mai năm đó tuổi đã lớn, tuy không được cá lặn chim sa, song cũng có bề nhan sắc bướm ong dập dìu, tường đông ngấp nghé, song cụ chưa quyết định bề nào, vì cụ xưa nay vốn vẫn đem lòng yêu giấu, nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa. Cô ta là một người rất đảm đang, một tay buôn bán lên ngược trẩy xuôi mà ngày tháng đi về, cô vẫn giữ một bề son sắt, mặc ai nhắn cá gửi chim, kiên trinh xin quyết một niềm dám sai. Tuy gặp phải bước nghèo nàn, khốn khó một tay cô ra sức tảo tần, thế mà cũng có thể hà tằn được trong tháng ngày, không hề để cho cha mẹ phải phân tán lưu-ly. Đáng khen thay! đáng quý thay! tấm lòng báo hiếu của cô, tuy gặp lúc ba đào gợn sóng, cô cũng không buông tay chèo, gặp khi gia biến phi thường cô cũng không hề ngã chí, một tay gây dựng cơ-đồ, cho tới nay, cha mẹ đều được cửa cao nhà rộng, tuy không được như xưa, song cũng có bề hưng thịnh. Nhưng than ôi! trời xanh độc địa, tạo hóa đa đoan, khiến cho cô ta sau này lại gặp phải lắm nỗi chuân chuyên, duyên phận đành nằm trong phận bạc, cô ta hầu hạ dưới gối cha mẹ được ít lâu, rồi cô ta phải xuất giá theo chồng, mới biết nữ sinh hướng ngoại, dẫu có hiếu thảo đến đâu, cũng là con cái người ta, không thể nào báo đáp cha mẹ đằng à được. Cô ta từ khi xuất giá theo chồng một niềm son sắt làm ăn, việc tề gia nội trợ, làm lụng không để sai lạc việc gì, mẹ và chồng cũng phải kính vì yêu thương. Tuy vậy mà cô ta vẫn khi đi khi về; nhân được tí thừa nhàn, lại về giúp đỡ cha mẹ đẻ cô ta, lúc nào cũng vẫn là người chăm chỉ, nết na thuần mị, không hề dám ra ngoài vòng giáo huấn. Từ khi về nhà chồng tới nay thấm thoắt thoi đưa tính đốt ngón tay đã nửa năm tròn, trong nhà không hề xảy ra câu truyện mẹ chồng nàng dâu gì, tưởng thế ai chẳng mừng cho cô ta gặp được chốn yên thân, ẩn bóng cây tùng, vui vẻ trăm năm duyên phận, dẫu có chân lấm tay bùn mà gặp được cảnh gia đình êm ấm, thời dẫu cơm muối cháo dưa, cũng thuê thỏa được lòng đôi chút. Song trăng già sao khéo trêu ngươi, để cô gặp phải mẹ chồng có tính ham về cờ bạc, mà canh nào cũng thua, dần dần gia tư nhà chồng cũng bị khánh kiệt, lúc đó ở trong gia đình mới nẩy ra một cái ác cảm cho cô ta. Tuy thế mặc dầu, cô ta vẫn một niềm thắt lưng bó bụng, hết sức chiều dãi, không hề dám sai lạc điều gì. Song còn lạ gì trong nhà gặp phải lúc cùng quẫn, vợ chồng cũng có lúc cò sát dày la nhau, huống hồ mẹ chồng con dâu, cho nên lúc nào nhờ cờ bạc được thời mẹ vui con nói, khi nào mà lỡ ra thua thiệt, thời lại ầm cửa ầm nhà, bới bết truyện này tìm đến cách khác, đày đọa con dâu. Nghĩ tới những cách cư xử, của phần nhiều người mình mà ngao ngán thay. Người chồng cô ta thấy thế, cũng mang lòng chán nản, mấy phiên tàu nay đã thấy cắp áo ra đi không biết chạy phương nào, còn chơ chọi một mình cô ta, với mẹ chồng, lúc đó trong gia đình lại lục đục hơn xưa. nay chửi điều này, mai mắng điều nọ. Tuy thế mặc dầu cô ta vẫn một lòng vui vẻ làm ăn, hết cách chiều chuộng, có ý làm cho mẹ chồng vui lòng. ngờ đâu mẹ chồng thấy thế càng lên nước già, mắng chửi luôn ngày, thâu đêm, khiến cho cô ta vừa phần thương chồng một mình lật đật ở nơi đất khách, vừa lại tủi phận chiếc thân vất vả nương chốn nhà người, cô ta đã mấy lần kiếm cách quyên-sinh, song số còn nặng nợ má đào, người dù muốn thác giời nào có cho. Lần nào cô ta định quyên sinh, thời lại gặp người ta cứu chữa, thành thế ra cô ta vẫn chịu trăm bề khổ nhục, có một hôm vào lúc canh khuya, giữa lúc ai đương say mê trong giấc mộng, sịch thấy tiếng sột-soạt cạnh bên phố kia, ai thấy đều cho là trộm cướp chi đây, sau hỏi ra mới biết mẹ chồng cô ta vùi dập cô ta, đến nỗi cô ta cực chẳng đã phải trốn nhà ra đi, có để lại một bức thư gửi cho chồng, kể lể nỗi tình kia cảnh nọ. Thư rằng:

« Cậu X ơi! Từ khi tôi đẹp duyên « cùng cậu, sớm hôm vợ chồng, rất « mực yêu thương, không hề có « tiếng nhỏ tiếng to gì, tôi cũng « tưởng rằng phận gái chữ tòng, đã « ra gánh vác việc chồng con, không « hề quản ngại công kia việc nọ. Tôi « nghĩ thế cho nên tôi hết lòng làm « ăn không hề dám lười biếng, và « tôi cũng mong rằng: vợ chồng ta « thế nào cũng được sum họp cho « tới bách niên giai lão. Ngờ đâu « đàn vừa rất tiếng, luống để « ngẩn ngơ dây, từ khi cậu bước « chân ra đi, đêm ngày tôi thường « mong nhớ, thế nào cũng có cuộc « đoàn viên, ai hay trăng già độc « địa khiến cho ngày nay tôi bấc, « cậu nam, cánh hồng bay bổng « tuyệt vời, đã mòn con mắt phương « giời đăm đăm, biết cậu trú ngụ « phương nào mà tôi nhắn gửi, họa « chăng thấy nhau trong giấc mộng « mà thôi. Than ôi! Đôi chim uyên « ương cùng nhau đi đủ vỗ đôi « cặp cánh tìa lòng, mà ai làm cho « lẻn rẽ chiếc bóng lẻ loi, phương « giời vò võ. Cậu bước chân ra đi « được mấy ngày thì mẹ cậu vùi dập « tôi, nay điều này, mai tiếng nọ, « tôi cố nén tâm chịu nhịn, song một « ngày một quá đỗi, tôi không thể « nào cố gượng mà hầu hạ mẹ cậu « được, nên tôi phải trốn tránh ra « đi, ngày nay non nước xa khơi, « thân gái dặm trường, biết cậy nhờ « nơi nào; cậu ơi! nếu sau này giời « xanh dun dủi cho đôi lứa ta được « gần gụi tấc gang, thời lúc đó có lẽ « tôi đã thành một người xa lánh bụi « trần, mà dong duổi ở nơi thanh « am cảnh vắng, để tu cho trọn quả « kiếp, cậu ơi! Kiếp này đã dở « duyên rồi. thời xin kiếp khác đền « bồi nhau thôi. Bái thư.

Mai.

Thế là cái cảnh gia đình đang tươi tốt kia, bị một tay mẹ chồng ác nghiệp cư xử tàn tệ, những là giầy tía vò hồng, khiến cho con trẻ, mỗi đứa một nơi, thế là cửa nhà tan tác, người mất, của tàn, dẫu bây giờ có hối lại thời sự đã rồi.

Được ít lâu người ta trông thấy cô Mai đã cắt tóc tu ở một nơi chùa kia, quần nâu áo vải, muối dưa qua ngày, ai trông thấy cũng ái ngại thương cô là người hiền hậu nết na, mà lại gặp phải bước phong trần, sớm đã vướng vào vòng bạc mệnh. Ngao ngán thay!

Ký giả thuật đến đây, trong lòng không khỏi cảm thán về cái cảnh mẹ chồng nàng dâu đời nay. Đám này mẹ chồng không ưa cùng con dâu, thời con dâu lại xử tệ với mẹ chồng, khiến trong chốn gia-đình ngày nay gặp biết bao là cảnh huống thương tâm, vợ đến nỗi bỏ chồng, con đến bỏ nhà ra đi. Dám khuyên ai, đã làm bậc cha mẹ, ta phải ăn ở sao cho có đức, lấy vợ cho con là cốt gây dựng cho thành đôi đẹp lứa, để mai sau này, lúc mưa khi nắng mình còn hòng có lúc cậy trông, chứ không phải lấy vợ cốt lấy sự hành hạ làm đầu như thế, còn mong con cái sau này ở trong chốn gia-đình gây dựng sao được sự êm ấm.

Còn ai đã làm bổn phận làm con, phải nên biết cái lẽ thờ cha kính mẹ, biết cái cách giúp chồng nuôi con; chớ nên thấy cha mẹ chồng hiền lành mà bắt chân sỏ mũi, nói một cãi mười tranh khôn cướp khéo, sau này mình chỉ tổ cho miệng đời mai mỉa, chứ còn gây sao cho được cảnh gia-đình vui vẻ, để noi theo các bậc mẹ hiền con thảo khi xưa.

Vân-trung (Hải-Ninh)

Luyện tập quốc-văn

Tình thân-ái đời nay

Nói đến hai chữ thân-ái thì ai cũng tưởng rằng không trong cốt-nhục cũng ngoài tình-thân. Thế mà không, hai chữ thân-ái ngày nay đổi hẳn ra sơ-tình, lãnh-đạm, hình như đám mây bay, như luồng khói tỏa đó cũng bởi hai chữ tự-do quá-khích mà ra. Thế nào là tự do? Nghĩa tự-do là quyền mình muốn sao được vậy, ăn sớm ngủ trưa, lên xe xuống ngựa, cửa rộng nhà cao, không phải luồn lụy, không bị áp-chế, vân vân, thế mới gọi là tự-do. Nguyên-nhân hai chữ tự-do không phải sản xuất ở nước mình mà vốn ở ngoài, chẳng qua người mình bắt chước bảo, đi đâu cũng nghe thấy toàn là « Tự do » cả, có biết đâu hai chữ tự-do có hại mà không có lợi. Như các nước văn-minh, họ tự-do phải cách, có trật-tự, có tôn-ti, biết thương nòi giống, biết giúp kẻ nghèo, trách sao nước không giàu, dân không thịnh.

Nay người mình mà học hai chữ tự-do thậm chí đến giai bỏ vợ, gái bỏ chồng, con đánh cha mẹ, anh em lìa tan, thế thì đa mang chi hai chữ tự-do cho điếm nhục, chẳng bõ tiếng cười cho người khác, Ôi! luân-thường, ôi! đạo lý.

Đang cái thời buổi vật-chất cạnh-tranh hoàng-kim chủ-nghĩa, của khó người khôn, sao cho được cải cổ tòng kim, cải tà quy chính, kịp bước lên con đường tấn-tiến, không văn-minh quá độ, mất cả nếp cũ nền xưa, bại-hoại cả luân-thường phong hóa. Đã là thân-ái ắt phải thương yêu, coi nhau như bát nước đầy, quí nhau như vàng ngọc, khi vinh khi nhục, lúc hoạn nạn khi phong-trần phải tương-cứu, tương-trợ, không những là trong tình cốt-nhục lại ngoài ra cùng giống cùng nòi cũng nên tương-ái cưu-mang. Nương níu đùm bọc, cho khỏi phụ câu « Nhiễu điều phủ lấy giá gương ».

Xem như đời nhà Hán (Tam-quốc) ông Lưu-Bị, Quan-vân-Trường và Trương-Phi tuy người khác họ, thế mà coi nhau hơn tình thân cốt-nhục. Như đời nay thì không, hoặc giả có người hoặc trong thân-thích hay ngoài giao-du, làm ăn khá giả xem chừng có tí máu mặt hoặc có chút vinh-hàm hay tí hư danh, lại có lắm người như đi làm ăn xa-xôi về có tiền lưng bao túi, bộ cánh bảnh bao thì mặt vác lên giời, mắt tinh lòng trắng, ngông nghênh tự đắc, giáng điệu kiêu-căng, trông thấy thân-bằng cố-hữu thì ngoảnh mặt làm thinh, coi như khách qua đường vậy.

Vì lẽ đó nên chi người đương thân mà hóa ra sơ, không năng đi lại, không dám mặn mà, e rằng kẻ khó người sang không xứng-đáng đã có câu « nhất tự cách-trùng », chắc kẻ hèn phải chịu an bần thủ-phận, nếu đi lại, sợ người ngoài không biết lại mỉa-mai « Thấy người sang bắt quàng làm họ ».

Lại còn một hạng người riêng nữa là hạng học-thức dở-dang, cũng tự phụ tự đắc là tay văn-sĩ, thấy người thân-thích bạn-bè ít đường giao du xa-xỉ hay kém lời ăn tiếng nói đã vội chê bai là ngu ngốc « nhà quê ». Có biết đâu rằng ăn chơi mỗi người một thích, lịch-sự mỗi người một mùi, phải tùy gia phong-kiệm. Nói người chẳng ngẫm đến ta.

Người ta sinh ra ở đời mỗi người có một cái địa-vị riêng, dẫu sang hèn là thường tình trong thiên-hạ. Như đời tiền-cổ giàu như Vương Khải Thạch-Sàng, nghèo như Mãi-Thần Mông-Chính, sang như Tần Cối, Bàng Hồng, thế mà khi nên trời cũng chiều lòng, khi suy dẫu có ức-trùng cũng suy, thế mới biết « phúc bất trùng lai, họa vô đơn chí » Chúng ta sinh-trưởng vào cái thời buổi bán khai này, tuy chưa được văn-minh nhưng cũng đã tới tuần sấp-sỉ, nếu không giữ được nếp cũ nền xưa cũng nên lấy cái mục đích của các đấng hiền nhân thuở trước làm hang, làm mực, làm gương, hễ dễ một chốc để cho gió cuốn mây bay thì còn mong gì mở-mang mày mặt rỡ ràng tổ-tiên.

Vậy ai là người hay bắc bực kiêu kỳ, mua chuộng hai chữ tự do thái quá, nên hồi đầu tỉnh ngộ thì mới mong có giây liên-lạc cố thân-ái được.

V. Thanh-sơn, Tiên-lãng
(Hải-ninh)

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . .	0$30
Tiền cước mỗi quyển .	0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63. Rue du Coton — Hanoi

Thưởng hàm cho các binh sĩ có dự cuộc Âu chiến 1914-1918

Ngày 20 Juillet 1927, quan Thống-sứ Graffeuil lại mới ký nghị định thưởng hàm cho các binh sĩ có dự cuộc Âu chiến 1914-1918 như sau này

NAM-ĐỊNH

Cấm binh chánh đội

M. Bùi-v-Tâm quán làng Tân Ốc huyện Vụ-bản.

Chánh thất phẩm đội trưởng

M. Lê-văn-Chi quán làng Ruyên trường huyện Vụ bản.

Tùng thất phẩm đội trưởng

MM. Phùng-công-Hợp quán làng Yên-duyên huyện Vụ bản; Đại-văn-Cẩn quán làng Thượng đồng thôn, huyện Nam-trực; Trần-v-Tài quán làng Thủy quang phủ Nghĩa hưng; Lê-ngọc-Tương quán làng Tư mục, huyện Ý yên,

Chánh bát phẩm đội trưởng

MM. Hà-Cư quán làng Khanh thôn huyện Vụ bản; Đoàn-viết-Lương quán làng Đan Phượng huyện Giao thủy.

Tùng cửu phẩm đội trưởng

M. Lương-văn-Nghênh quán làng Tư mục, huyện Ý yên,

HÀ-NAM

Tùng thất phẩm đội trưởng

M. Đỗ Dân quán làng Yên cư huyện Thanh liêm.

Chánh bát phẩm đội trưởng

M. Trần-khắc-Tú quán làng Đại hoang huyện Nam sang.

Chánh cửu phẩm đội trưởng

M. Ng-trọng-Thủy quán làng Giá đạo huyện Nam sang.

NINH BÌNH

Cấm binh chánh đội

M. Phạm-v-Tú quán làng Nhân-cơ phủ Yên khánh.

Tùng thất phẩm đội trưởng

MM Ng-văn-Hai quán làng Lê xá, huyện Gia viễn; Phạm Khiêm quán làng Bạch Liên huyện Yên mô; Cao-trần-Nghi quán làng Uy viên huyện Gia viễn; Lê-đình-Liêu quán làng Đức hậu huyện Yên mô; Ng-v-Phu quán làng Yên lâm huyện Yên mô; Vũ-v-Diêm quán làng Ưng phu huyện Yên mô; Ninh-Ngọc quán làng Liên tri huyện Yên mô; Đàm-văn-Triệu quán làng Kênh đào huyện Yên mô; Vũ-văn-Phương quán làng Xà đình, huyện Gia viễn; Vũ-văn-Thanh quán làng Tuần thiện huyện Gia viễn; Đinh-v-Kết quán làng Vạn hai huyện Kim sơn.

Chánh bát phẩm đội trưởng

MM. Phạm-văn-Thiêm quán làng Thiên-hội huyện Gia viễn; Phạm-v-Mạch quán làng Gian khẩu huyện Gia viễn; Hoàng-văn-By quán làng Túy hội huyện Gia viễn; Mai-hữu-Chấp quán làng Bình hảo huyện Yên mô,

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách.
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (vernis), thứ thuốc này bôi vào láng sáng để ngấm lâu da được bóng và mềm, lâu không hay rạn.
NGUYỄN-TIẾN HÀM
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses, Hanoi
[illegible] — [illegible] giầy của bản-hiệu tính theo catalogue [illegible]

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN:			
Phần thứ nhất, quyển thứ	1,	mỗi quyển.	0$50
— —	2,	—	0.45
— —	3-4,	—	0.85
— —	5-6,	—	0.45
— —	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ	1.	—	0.45
— —	2-3,	—	0.50
— —	4-5-6,	—	0.60
— —	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3,	—	0.55
— —	4-5-6-7.	—	0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển.			0.20
—		cả 11 quyển gói làm một.	1.00

Quyển thứ	3 và 4,	phần thứ nhất	đóng nhập một.
—	5 và 6,	—	—
—	7 và 8,	—	—
—	2 và 3,	phần thứ hai	—
—	4-5 và 6,	—	—
—	7 và 8,	—	—
—	1-2 và 3,	phần thứ ba	—
—	4-5-6 và 7,	—	—

Số 182

TÂY-DU

Tam-tạng nói:

Ngộ-năng! Nếu vậy thì mặc nhà ngươi xử trí thế nào cho xong.

Trư-bát-giới nói:

Chỗ này không phải là nơi tránh gió, lại không phải là nơi tránh được rét. Vậy theo như kẻ Lão-trư này cứ nên thuận đường đi về phía Tây. Hễ sư huynh tôi khuyến hóa được cơm về tất là cỡi mây đuổi theo. Chứ nay cứ ngồi chờ hoài ở đây, thì rét đến buốt tê cả chân lại.

Tam-tạng nghe nói thế, có lẽ là họa lại thần âm, nên theo lời Trư bát-giới cùng bước ra khỏi cái vòng, rồi thuận đường ra đi. Không đầy một giờ, đi đến một nơi có lâu các nguy-nga.

Nguyên đó là cái nhà tọa bắc hướng nam, ngoài cửa có tường vôi xây hình chữ « bát », cửa lầu đều vẽ trang điểm năm sắc, cái cửa ngoài thì nửa khép nửa mở.

Trư-bát-giới liền đem con ngựa buộc vào hòn đá ở trước cửa. Sa-tăng cũng đặt gánh xuống, Tam-tạng thì ngồi ở trên cái bao lơn cửa.

Trư-bát-giới nói:

Thưa sư phụ, chỗ này tất là nhà của một vị công hầu. Ngoài cửa này không có ai, chắc là họ ở cả nhà trong để chờ lửa. Vậy sư-phụ và Sa-tăng cứ ngồi đây, để tôi đi vào xem thế nào.

Đường tăng nói:

Phải nên cẩn thận, chớ có xâm phạm đến nhà người ta.

Trư-bát-giới nói:

Tôi hiểu rồi. Từ khi tôi qui y cửa thiền, chỉ một niềm học tập lễ phép, không phải là kẻ thô lỗ như trước nữa.

Trư-bát-giới nói rồi, dắt đinh ba ở trong lưng, mặc một cái áo vải xanh dài, trông ra bộ người có văn phép lắm, rồi đi thẳng vào trong cửa. Trông thấy một cái nhà đại-sảnh rộng ba gian, bức rèm cuốn cao, mà im lặng như tờ chẳng thấy có bóng người nào, và cũng không có bàn ghế và đồ đạc chi cả. Lại qua cái bình phong mà tiến thẳng vào trong, là một cái nhà ngồi chơi, sau nhà ấy là một tòa lầu nhón, cửa sổ trên lầu mở hé một bên, đứng xa trông thấy lấp lố có cái màn bằng vóc vàng.

Trư-bát-giới nói:

Chắc là có người, nhưng họ sợ rét mà đi ngủ cả chăng.

Trư-bát-giới nói rồi chẳng e lệ gì cả, cứ rảo bước đi thẳng lên trên lầu.

Trư-bát-giới lên tới nơi, vừa giơ tay vén cái màn ra xem, thì liền hoảng sợ mà cuống cả cẳng lại.

Số là ở trên cái giường bằng ngà voi ở bên trong cái màn ấy, thấy có lù lù một đống xương khô và cái đầu lâu nom trắng toát, và có một cái xương đùi to bằng cái đấu đại, dài đến bốn năm thước. Trư-bát-giới cố đứng im để nghe, rồi bỗng ứa nước mắt, ngoảnh vào cái đầu lâu gật đầu mà than rằng:

Nhà ngươi có lẽ là một vị nguyên-súy ở đời nào triều nào, hay là một vị đại tướng ở nước nào xứ nào đây. Than ôi! một vị anh hùng hào-kiệt như thế mà nay không còn thấy đâu nữa, cái công nghiệp bá vương định bá, há chẳng đáng tiếc lắm ru.

Bát-giới chính đang lúc ngậm ngùi than thở, bỗng thấy sau màn có ánh lửa sáng chiếu ra, liền nói rằng:

Chắc là có người thờ phụng hương hỏa ở trong ấy.

Nói rồi liền đi qua cái màn vào xem, thì là ánh sáng ở cửa sổ chiếu ra. Ngay ở cái vách ấy có kê một cái tráp tủ sơn vẽ. Trên tráp tủ bày bừa bộn mấy cái áo bông gấm. Bát-giới liền cầm lên xem, thì là ba bộ áo gấm nom rất đẹp. Chẳng sợ tai tiếng gì, liền ôm lấy cả mà chạy xuống lầu, chạy qua cái nhà đại sảnh mà đi ra ngoài cửa, liền nói rằng:

Thưa sư phụ, trong này không có người ở, chỉ là một cái nhà của vong linh; Tôi đi mãi vào trong, rồi đi thẳng lên trên cái lầu cao, thấy ở cái giường trong cái màn vóc vàng, có một đống xương người, và ở cái lầu bên cạnh có ba chiếc áo gấm, tôi cuốn cả đem ra đây. Đó thực là may cho thầy trò ta, bây giờ giời đang rét lạnh, sư phụ cởi bỏ cái áo khoác ngoài ra, lấy một cái mà mặc vào cho khỏi rét.

Tam-tạng nói:

Không được! không được! Luật đã nói: lấy công nhiên hay là lấy giấu, đều gọi là ăn trộm cả. Nếu có người ta biết ra thì sẽ cho là cái tội trộm cắp. Thôi đem giả ngay người ta đi, của người ta để đâu thì lại để giả ở chỗ ấy. Thầy trò ta hãy ở tạm đây để tránh gió, ngồi một chốc, để chờ Ngộ-không về rồi lại đi.

Trư-bát-giới nói:

Chung quanh không có người nào, ai biết đây mà sợ bảo là lấy công nhiên hay là lấy giấu.

Tam-tạng nói:

Mày làm càn quá, há chẳng nghe người ta nói dù ở chỗ tối tăm cũng phải nên giữ gìn, vì mắt thần sáng như chớp, giấu thế nào được. Mau mau mang giả người ta đi, chớ nên lấy cái của phi nghĩa ấy.

Trư-bát-giới nhất định không nghe, rồi cười mà bảo Đường tăng rằng:

Sư phụ chẳng mặc, để tôi mặc cả vậy, càng ấm, rồi sẽ chờ sư-huynh về cùng đi.

Sa-tăng vội nói rằng:

Đã nói thế, thì để cho tôi mặc một cái.

Tức thì Sa-tăng và Bát-giới đều trút bỏ bộ áo cũ ra mà mặc áo gấm vào, rồi thắt đai lại.

Không ngờ hai người vừa mặc áo vào xong, thì bỗng thấy choáng váng cả người, đứng không vững, rồi đều ngã lăn xuống đất cả.

Số là những cái áo ấy là của loài yêu ma làm giả ra, để ai tham tâm lấy mà mặc vào thì tự nhiên nó trói chặt tay lại, vì vậy nên khi hai người đã mặc xong rồi nó liền trói ghì chặt cánh khỉ lại; không sao mà dẫy cựa dằng dật ra được. Làm cho Tam-tạng hoảng sợ quá, dậm chân kêu khổ vội vàng chạy lại để gỡ cho. Nhưng không làm thế nào mà gỡ ra cho được. Thế là cả ba thầy trò cứ ở đó mà kêu ầm lên, làm kinh động đến tai con lão yêu ở trong động.

Nguyên cái tòa lâu-đài ấy là loài yêu tinh điểm hóa ra để bắt người qua lại ở đó. Lúc ấy con lão yêu đang ngồi ở trong động, chợt nghe thấy tiếng người kêu gào, vội chạy ra xem, thì thấy mấy người đã bị trói nằm lăn ra đó. Con yêu-ma ấy lập tức sai con tiểu yêu hóa phép thu hết cả cái hình lâu đài phòng ốc ấy lại, và bắt lấy Đường tăng, dắt lấy con ngựa trắng và các đồ hành-lý, rồi điệu cả Tam-tạng và Sa-tăng đưa vào trong động.

Con lão-yêu trèo lên trên đài cao ngồi chễm-chệ, mọi con tiểu yêu điệu Tam-tạng vào bắt quì nép ở dưới đất.

Con lão yêu hỏi:

Mày là hòa-thượng ở phương nào? mà lại dám to gan, ban ngày xông vào nhà ta mà lấy trộm áo?

Tam-tạng chảy nước mắt mà nói rằng:

Bần tăng là khâm sai nhà Đại-đường ở phương đông, sang Tây-trúc để lấy kinh, vì đi đến đây đói quá, nên có sai tên đại-đồ-đệ đi khuyến hóa lấy cơm về ăn. Vì không nghe theo lời hắn dặn, trót lỡ đi lầm vào nơi tiên đình để tránh gió; không ngờ hai tên tiểu đồ đệ vì ngu-dại trót làm sự càn dỡ, lấy trộm những bộ áo đem mặc, bị đại vương xét biết, bắt điệu thầy trò bần-tăng đem về đây.

(Còn nữa)

NÊN MUA ĐỒNG HỒ
THẬT TỐT
CHẾ TẠO Ở BÊN TÂY

LIP

Bảo hành 3 năm
Giá bán 13$00

Bán tại nhà CHABOT Hanoi
Ở xa hàng gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

18, Ngõ Mã-Mây — Hanoi

Nay mai sẽ diễn

GƯƠM NỮ-HIỆP

(Hồi thứ I)

Chèo cải-lương, rất hay và có luân-lý, Vui trò và buồn cười.

Tối thứ tư 27 Juillet 1927

Thu nửa tiền

MƯU GÁI TRẺ, BỄ THẦY ĐỒ

Sự tích rất buồn cười và vui trò từ đầu đến cuối. Vở này đang sửa soạn để nay mai đem diễn thành vở hát cải-lương theo lối Nam-kỳ.

Tối thứ năm 28 Juillet 1927

Thu nửa tiền

KIỀU LIÊN HỢP PHIẾN

Sự tích Phan Trần đem soạn làm vở cải lương. Có nhiều điệu hát rất lạ, hay. Nhiều chỗ buồn cười. Hôm sơ diễn các ngài chưa được thưởng thức, nay tiếp được thơ, Bản hội đem diễn lại để hài lòng các ngài,

Cô đầu Bảo và cô đầu Tam đóng vai chính. Xin giữ chỗ trước. Có bán vé từ tối thứ tư.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng-khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau-đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

3603

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
Số 7, phố hàng Gai, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine

Giá 1$30 một hộp

正號金泰獅子
名茶

KAM-TAI

Marchand de thé de Chine

Bản-hiệu mới có các thứ chè Chính-sơn và đầu-xuân mới sang như sau này: Chè Kim-thái, chè Công-thái, chè Lâm-mậu, chè Như-ý, chè Tam-hỷ, chè Ngũ-phúc, chè Long-thái, chè Thiên-thái, chè Tam-nguyên, chè Minh-thái, chè Kim-mậu, chè Tân-thái, và chè Tô-huỳnh hoa nhài, vân vân, giá bán phải chăng, hàng nào tiền ấy để các ngài mua khỏi phải mặc-cả. Khi liệt-quý mua nên nhận kỹ hiệu con Sư-tử ấy là thực chè của bản-hiệu tự chế, và các ngài mua bất-luận ít nhiều chúng tôi xin hoan-nghênh vừa ý.

KIM-THÁI
N° 3, Rue des Cantonnais
HANOI

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Để bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bảng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:

FUMIGATION
MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

Dubonnet
Rượu DUBONNET
là rượu bổ và đường lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3027

Furan XE ĐẠP... XE ĐẠP... Pervenche

Chiều hàng... Chiều hàng...

HIỆU XE TỐT... GIÁ HẠ HƠN CẢ...

PERVENCHE	Mùi vàng, có ru-líp, không có đồ phụ-tùng	30$00
	» hai máy hãm, có đồ phụ-tùng	33.00
	Mùi xanh và mùi đỏ, hai máy hãm, có đồ phụ-tùng	34.00
	» » kiểu Anh, hai máy hãm, yên « hạng nặng »	38.00
FURAN	Mùi vàng, hai máy hãm, có đồ phụ-tùng	37.00
	Mùi đỏ, hai máy hãm, có đồ phụ-tùng, có carter	38.00
	» kiểu Anh, hai máy hãm, yên « hạng nặng », có carter và đồ phụ-tùng	42.00
FURAN	Hảo hạng, sơn xanh, hai máy hãm, bàn đạp cao-su, có carter và đồ phụ-tùng	44.00
	Thượng hảo hạng, kiểu Anh	46.00

Những xe này vành bánh đều có một nửa bằng kền, máy hãm, đồ phụ và carter hảo hạng cả.

LỜI RAO CẦN. — *Ai mua tiền ngay, một cái xe « FURAN » thượng hảo hạng, sẽ được tặng một cái đèn đất đáng giá 3 đồng rưỡi.*

Xe mô tô « FURAN » giá từ 310 đồng.

DEBIOLLE, 116, đường Quan-Thánh, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lính khán hộ sang Pháp. — Chuyến tàu *Cap saint Jacques* ở Haiphong khởi hành về Pháp sáng nay, có chở 66 lính khán hộ ngạch thuộc địa và 556 lính khán hộ ngạch bên Pháp do đại úy Novion, Favier, Chevalier và 7 hạ sĩ quan cai quản đưa về Pháp.

Thuốc lào lậu thuế. — vừa rồi sở mật thám đã bắt được Thân-v-Sông, Nguyễn-thị-Tuyên và Hương-thị-Chuột có mang 103 bánh thuốc lào lậu thuế, cân nặng 31 kgr. Thuốc đã bị tịch một, người đều bị bắt giam.

Lại bắt được buôn khí giới lậu. — Chiều chủ nhật vừa rồi, viên Thanh-tra mật thám Thomas bắt được hai người lính thủy ở tàu *Cap saint Jacques* tên là Ollivier Jean 28 tuổi và Le Merre Léon, 22 tuổi đem bán dấu hai khẩu súng và 27 viên đạn. Vậy đã tịch một cái khí giới ấy và bắt người can phạm giam kỏi, sẽ giải lên Hanoi xét xử.

Con đỏ bất lương. — Đêm vừa rồi, người lính cảnh sát đi tuần ở Hạ-lý, sực gặp một đứa con gái, ra dáng là con đỏ, đi một cách hấp tấp sợ hãi, liền có ý nghi, gọi lại hỏi. Con bé trả lời luống cuống quá, người cảnh sát bèn đưa về cẩm xét. Khám trong mình nó thấy có 153 đồng bạc, và các đồ nữ trang giá đáng năm chục bạc và các quần áo giá đáng ba chục đựng trong cái mùng nữa. Hỏi thì nó khai rằng tên nó là thị Huệ, ở với người bán hàng thêu ở Hạ-lý, nhân đêm hôm ấy hai vợ chồng ngủ say, bỏ quên chùm thìa khóa ở ngoài, thị bèn cất lấy, mở hòm tủ của chủ nhà ra, lấy các tiền nong đồ-đạc ấy mà trốn đi.

Sáng ra sở cẩm cho đòi gọi người hàng thêu, thì thấy hai vợ chồng bấy giờ mới ngủ dậy đương cuống lên về sự mất của. Người của sở cẩm bèn bảo cho biết rằng của đã thấy cả rồi, đến ngay sở cẩm mà nhận; vợ chồng nhà ấy nghe nói, mừng rỡ không xiết kể, liền kéo lên cẩm nhận đồ và cám ơn người lính cảnh sát mãi.

Thi vào trường Kỹ-nghệ thực-hành Haiphong. — Đến ngày thứ hai, 12 septembre 1927, hồi 8 giờ sáng, tại Haiphong sẽ bắt đầu mở kỳ thi tuyển học-trò vào trường Kỹ nghệ thực-hành Haiphong.

Thể-lệ thi. — Các thí-sinh phải là người công-dân Pháp hay là dân thuộc-địa hoặc là dân bảo-hộ Pháp, ít ra phải 15 tuổi và sức lực phải khỏe-mạnh, sau khi trúng tuyển tạm, sẽ có thầy thuốc nhà nước xét bệnh.

Chương-trình thi theo như chương-trình thi bằng Sơ-học Pháp-Việt. Các thí-sinh đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt thì được miễn thi.

Khai xin ứng thí. — Các thí-sinh phải gửi đơn xin thi đến ông Đốc trường Kỹ-nghệ thực-hành Haiphong trước ngày 10 septembre 1927. Thí-sinh nào không kịp nộp đơn thì hôm thi có thể cứ đem tờ khai-sinh và giấy căn-cước đến, cũng được dự-thi.

Số học trò định lấy — 30 vào vị thứ nhất; 40 vào vị thứ nhì.

Ngày khai trường. — 1er octobre 1927.

Thể lệ học. — Kỳ hạn học là 4 năm (3 năm ở trường, 1 năm ở các nhà kỹ nghệ). Học trò phải ăn ở tại trường, tuy nhiên, cũng có thể xin ở ngoài nay chỉ ăn ở trường một bữa cũng được.

Các đồ dùng trong xưởng thợ và trong lớp học thì nhà trường chịu.

Học sinh được học bổng thì mỗi tháng theo như sau này:

Năm thứ nhất 5 $. — Năm thứ nhì 6 $. — Năm thứ ba 7 $. Học trò chỉ ăn ở trường một bữa thì mỗi tháng được lĩnh 3 $.

Năm thứ tư thì các nhà thuê làm phải chịu lương.

Việc học ở học-đường. — Chương trình gồm có:

1. Thủ công: làm thợ rèn, thợ đúc, thợ điện v.v. (mỗi ngày từ 5 đến 6 giờ).
2. Lại có dạy vẽ và học các môn phổ-thông (mỗi ngày chừng 2 giờ).
3. Có dạy thể thao cho khỏe người.

Bằng tốt nghiệp. — Hết năm thứ ba, học trò nào dự các kỳ thi, điểm số trung-bình được 12 trong 20 điểm, mà điểm số ở xưởng thợ không phải dưới 14 thì được cấp một cái bằng kỹ nghệ thực hành.

Bằng ấy hết kỳ tập sự năm thứ tư ở các nhà kỹ-nghệ thì được lĩnh.

Bằng tập sự. — Cuối năm thứ ba, các học trò ở vị thứ hai được tại kỳ tốt nghiệp, hễ điểm số về vấn đáp, về vẽ, ít ra được 12, mà điểm số về thủ công được 14, thì được cấp một cái bằng tập sự. Bằng ấy hết kỳ tập sự năm thứ tư thì được lĩnh. Học trò vào không có chỗ tập sự thì có thể tập ở học-đường được.

Quyền lợi để dành cho cựu học-sinh. — Những chân làm việc về kỹ-nghệ mà các sở nhà-nước cần dùng sẽ để dành cho các học-sinh có văn-bằng ở trường kỹ nghệ hơn.

PHỦ-LẠNG-THƯƠNG

Cái nạn xe lửa. — Ngày 23 vừa rồi, một người đàn bà tên là Ng-thị-Tuất 34 tuổi quán ở Hải-dương, ngụ ở phố Châu-xuyên (Bắc-giang) nhân đi chợ Chùa để cân thuốc cho chồng, chẳng may khi tới km 47+600 đường Hanoi — Phủ-lạng-thương, về địa phận làng Mỹ-do, thì sực chuyến xe lửa số 12 ở Lạng-sơn chẹt phải, đứt đôi người ra tự ngang hông, thịt tan nát lôi thôi khắp ra chừng 20 thước tây. Tội nghiệp!

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

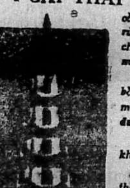

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê),

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, bán thuốc này mà thôi.

菩薩牌蓮心茶

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG-QUỐC
CHÈ VƯƠNG

BỒ-TÁT BÀI
LIÊN-TÂM

VINH-MẬU HIỆU

Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Đông-kiều

NAM-ĐỊNH

Cái nạn xe lửa. — Vừa rồi một người đàn bà góa tên là Thị-Kheo, 29 tuổi, không có con cái gì, cùng với người em cấy ở ruộng gần đường xe lửa, sực gặp cơn dông tố kéo đến, người em rủ Thị-Kheo lên cái hàng bên kia đường cách đó một quãng để trú. Người em đi trước, Thị-Kheo còn cấy thêm một ít rồi mới lên. Nhưng người em ngồi chờ mãi cũng chẳng thấy thị Kheo lên, đến khi tan cơn dông-tố, lững thững trở về, thì thấy ở dọc đường xe lửa có dây máu me và thịt người tan nát rất ghê, rồi gặp một người bảo rằng thị Kheo bị xe lửa chẹt đã đem lên nhà thương Nam-định rồi. Thì ra trong khi thị Kheo chạy lên, vừa đến đường xe lửa, thì sực gặp chuyến xe số 20 ở Vinh ra chẹt phải, đứt cả hai chân và cả cánh tay trái nữa, mình mẩy bị trọng thương nhiều lắm, khi đem tới nhà thương thì chết. Tội nghiệp!

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Trộm như rươi. — Cữ này đi đến đâu cũng nghe thấy nói đến trộm như rươi, chẳng đêm nào là không có người mất trộm. Như đêm 25 rạng 26 juillet nhà một ông phán tòa sứ ở phố Hauvelin bị trộm vào lấy mất cả quần áo đồ đạc và nữ trang, cả thảy đến 700 đồng.

Ngay khi đêm lúc trộm ra nhà chủ hô hoán lên, nhưng không thấy một người nào về việc tuần phòng cả, Như thế thì trách chi mà bọn gian phi không tự do như thế. Nhà chủ cho đi báo ông Bang-tá thì ông trả lời vì đau mắt không đến được!

Ấy cũng vì sự tuần phòng chểnh mảng như rứa mà hồi tháng trước đây một nhà bà phú gia kia ở Lò-chum cũng vì kẻ trộm vào lấy mất hơn hai nghìn bạc. Sau tra ra được rằng chính tên *Lang* và tên *Đông* cũng ở Lò-chum là thủ phạm; nên đã bắt chúng nó xét hỏi thì chúng nó đã thú nhận, hiện còn đang giam-xét. Chúng nó có xưng ra đã gửi nhà bà Lác 300 đồng, nhà ông Giệu 400 p. và nhà cô Định 600 đồng, vì vậy nên quan trên có đòi hỏi song những nhà ấy khai là oan cả. Ta hãy đợi xem rồi xử ra sao. Chứ còn như dư luận thì cũng có người nói kẻ này oan, kẻ kia không, nhưng mà lấy cái tình hình mà phán-đoán sao được.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng [illegible] 75$00
Hạng đi đường xa [illegible]
Hạng đi đường [illegible]

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng [illegible]
Hạng [illegible]
Hạng đi đường xa [illegible]

XE-ĐẠP « DRAGON » [illegible]

3026

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển	2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển	1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

記 YỤ-KÝ 裕

39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhỡn-kính, đồ sứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

Nhân dịp lễ Chính-chung (14 Juillet 1927) gần đến, bản-hiệu định từ ngày 15 Juin cho đến 14 Juillet bán rất hạ giá để chiêu-khách.

Quí-khách mua hàng thì được giảm từ 5 % cho đến 10 % theo như thứ hàng gì.

GIÂY NÓI SỐ 629

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3068

CÁI SẢY nẩy cái UNG

Phàm mọi bệnh, lúc đầu nhẹ nên ta hay khinh thường. Bệnh sâu-quảng cũng vậy, trước là một mụn loét nhỏ, sâu mới loang dần ra, làm cho người đâu phải nghỉ, mất công mất việc.

Một người ở Toulouse viết cho bản hiệu rằng:

« Tôi có một cái mụn ở chân đã được hơn một năm nay, nó càng ngày càng loang ra đến nỗi không co chân lại được, đứng một lúc cũng không được. Tôi đã thử hết các thuốc buộc, thuốc đắp, vậy mà cái mụn cứ càng ngày càng loang ra.

May thay có người mách cho tôi biết thuốc INOTYOL. Tôi cũng mua về thử thì ra mới bôi một lần đã đỡ, bây giờ thì khỏi hẳn. Nhờ thuốc INOTYOL nay tôi đi lại làm lụng như thường. Thực là một vị thuốc cứu thế ».

Xem đó thì biết thuốc mỡ INOTYOL là thuốc công-hiệu vô-cùng để chữa các bệnh ngoài da như lở, mụn loét, sâu quảng, ngứa, vân vân

Thuốc INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ.

INOTYOL

Bệnh Giang-mai NÊN CHỮA BẰNG thuốc viên COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi dầu bận công việc, khi đi đường cũng vẫn uống được

Hơn cả thuốc tiêm 914

MƯƠI HAI NĂM DANH TIẾNG

Có nhiều nhà lương-y ca tụng

Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là **J. GIBERT**, bào-chế đệ nhất hạng

19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE

Ở Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Brousmiche.

Bệnh hen

Dùng thuốc [illegible] và thuốc [illegible] [illegible] **ESPIC** [illegible] một hộp. Bán tại [illegible] và tại phố St-Lazare, số 20, Paris. Nên nhận chữ ký J. ESPIC ở trên [illegible] thuốc.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ

Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng lập

E. VAYRAC và NG.-V.-VĨNH LÀM CHỦ-NHÂN

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển.......... **0$08**

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch-văn thư-xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và ba quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Quí khách các nơi xa có thể gửi mua [illegible] quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu Trị bệnh mỏi mệt, khí huyết suy yếu, thân thì mỏi mệt gầy còm hay vì kém huyết sinh ra các phải làm cho hay [illegible] vật.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$80

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất **Pancréatine, Diastase và Pepsine.**

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3003

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song!

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$80

CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lũng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ.......... Một lítre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm....... Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.......... Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

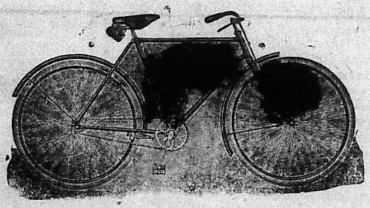

Xe-đạp « MORO » lắp rồi, có cả bánh, roue libre, chắn bùn, một máy hãm........ Giá: **400 frs.**

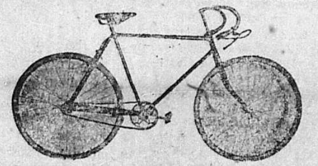

Xe-đạp « MORO » đã đi thi vòng quanh nước Pháp, đã lắp rồi, moyeux à ailettes. . . Giá đặc-biệt: **650 frs.**

Xin mời đến xem xe tại bản-hiệu

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển...... 0$15

Tiền cước thường...... 0,05

Tiền cước Recommandé thêm....... 0,10

Thư và mandat gởi cho:

M. [illegible]

61-63, Rue du Coton

HANOI

3791

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dạt.

Giá tiền 1$00

3001

Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. **Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « ***Verney Carron*** »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

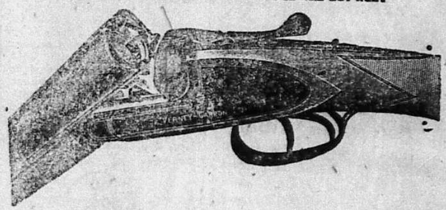

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

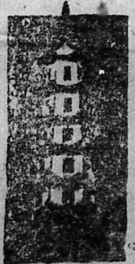

Thứ thuốc hiệu **« Cái tháp »** *này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.*

Vì thuốc ấy:

Có vị chữa cầm ngay chứng đi tả;

Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên;

Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh;

Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi* **có bán thứ** thuốc trị bệnh **thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.**

Các ngài thích rượu Cognac

NÊN DÙNG

COGNAC COURVOISIER

là thứ rượu quí

của

NÃ-PHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:

21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,

6 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,

10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**

TƯ BẢN NỘP RỒI: » **68.400.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294: » **84.089.020**

Chánh quán tại: Paris (VIII^e^), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điền-Việt Trung.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

3048

Cartier Imprimeur

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN